



TRẦN VĂN CHUNG

TRANG TRÍ CƠ BẢN 1

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG

TRẦN VĂN CHUNG



# TRANG TRÍ CƠ BẢN 1

*(Tài liệu lưu hành nội bộ)*

Dùng cho ngành đào tạo: Trung cấp năng khiếu Hội họa



Quảng Ninh, 2021

**TRẦN VĂN CHUNG**

---



# **TRANG TRÍ CƠ BẢN 1**

*(Tài liệu lưu hành nội bộ)*

**Dùng cho ngành đào tạo:  
Trung cấp năng khiếu Hội họa**

**Quảng Ninh, năm 2021**





# MỤC LỤC

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU

LỜI CẢM ƠN

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Bài 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ MÔN TRANG TRÍ .....	1
1.1.VAI TRÒ CỦA TRANG TRÍ TRONG ĐỜI SỐNG VÀ TRONG NGHỆ THUẬT .....	1
1.2. NGÔN NGỮ VÀ THỂ LOẠI TRANG TRÍ .....	5
BÀI TẬP .....	30
Bài 2: MÀU SẮC .....	31
2.1. MÀU SẮC TRONG TỰ NHIÊN VÀ TRONG HỘI HỌA .....	31
2.2. HỌA TIẾT TRANG TRÍ .....	47
2.3.CÁC CHẤT LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN SỬ DỤNG TRONG HỌC TẬP BỘ MÔN TRANG TRÍ .....	49
2.4.THỰC HÀNH .....	50
BÀI TẬP .....	51
BÀI TẬP ĐÁNH GIÁ .....	52
Bài 3: CÁC NGUYÊN TẮC CỦA BỐ CỤC TRANG TRÍ .....	53
3.1. NGUYÊN TẮC NHẮC LẠI: .....	53
3.2. NGUYÊN TẮC XEN KẼ : .....	54
3.3. NGUYÊN TẮC ĐỐI XỨNG .....	54
3.4. NGUYÊN TẮC ĐẰNG ĐỐI .....	57
3.5. NGUYÊN TẮC PHÁ THỂ .....	58
3.6. BÀI TẬP THỰC HÀNH .....	60
Bài 4: TRANG TRÍ HÌNH VUÔNG .....	65
4.1. Ý NGHĨA CỦA TRANG TRÍ HÌNH VUÔNG TRONG ĐỜI SỐNG .....	65



4.2. PHƯƠNG PHÁP TRANG TRÍ.....	65
4.3. BÀI TẬP .....	72
Bài 5: TRANG TRÍ HÌNH TRÒN.....	73
5.1. Ý NGHĨA CỦA TRANG TRÍ HÌNH TRONG ĐỜI SỐNG.....	73
5.2. PHƯƠNG PHÁP TRANG TRÍ: .....	73
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	79

## DANH MỤC HÌNH

### Bài 1:

Hình 1.1. Trang trí đồ gốm.....	2
Hình 1.2. Hình vẽ trên.....	3
Hình 1.3. Hình khắc trên.....	3
Hình 1.4. Hình mặt người trên hang.....	3
Hình 1.5. Họa tiết trên mặt trống đồng.....	4
Hình 1.6. Bộ ấm chén.....	5
Hình 1.7. Tranh thủy mặc.....	6
Hình 1.8. Rồng thời Lý (Mĩ nghệ đúc đồng).....	7
Hình 1.9. Chùa một cột.....	7
Hình 1.10. Điêu khắc đá.....	8
Hình 1.11. Điêu khắc đá.....	8
Hình 1.12. Rồng thời Lý (khắc đá).....	9
Hình 1.13. Rồng thời Lý (Trang trí kiến trúc).....	9
Hình 1.14. Tháp Bình sơn chùa Vĩnh Khánh (Lập Thạch- Vĩnh Phúc).....	10
Hình 1.15. Tháp Bình sơn chùa Vĩnh Khánh (Lập Thạch- Vĩnh Phúc).....	10
Hình 1.16. Công trình kiến trúc thời nhà Trần.....	11
Hình 1.17. Hồ lăng Trần Thủ Độ.....	11
Hình 1.18. Khu lăng mộ đền An Sinh (Đông Triều – Quảng Ninh).....	12
Hình 1.19. Khu lăng mộ đền An Sinh (Đông Triều – Quảng Ninh).....	12
Hình 1.20. Tượng đá thời nhà Trần.....	13
Hình 1.21. Chạm khắc đá thời nhà Trần.....	13
Hình 1.22. Chạm khắc đá thời nhà Trần.....	14
Hình 1.23. Rồng thời nhà Lý.....	14
Hình 1.24. Rồng thời nhà Trần.....	15
Hình 1.25. Rồng thời nhà Lê.....	15

Hình 1.26.Rồng thời nhà Nguyễn .....	15
Hình 1.27.Một số họa tiết trang trí của Gốm .....	16
Hình 1.28.Hoa sen cách điệu (sang tạo) .....	16
Hình 1.30.Chạm khắc trang trí trống đồng.....	17
Hình 1.29.Họa tiết hoa sen đã được đơn giản hóa .....	17
Hình 1.31.Chạm khắc trang trí trống đồng.....	18
Hình 1.32.Chạm khắc trang trí trống đồng.....	19
Hình 1.33.Lộ hoa trang trí .....	21
Hình 1.34.Trang Trí mỹ nghệ.....	21
Hình 1.35.Trang trí bình hoa.....	22
Hình 1.36. Trang Trí Nội thất.....	22
Hình 1.37.Trang trí nội thất.....	23
Hình 1.38.Trang trí nội thất.....	23
Hình 1.39.Trang trí ngoại thất .....	24
Hình 1.40.Trang trí ngoại thất .....	24
Hình 1.41.Trang Trí mẫu mã oto .....	25
Hình 1.42.Trang trí oto và xe máy.....	25
Hình 1.43.Trang trí quảng cáo sản phẩm.....	26
Hình 1.44. Con đường gốm sứ (Hà Nội).....	26
Hình 1.45.Trang trí quần áo trẻ em.....	27
Hình 1.46.Mẫu vẽ áo dài Việt Nam.....	28
Hình 1.47.Phụ kiện trờì trang .....	29

## **Bài 2:**

Hình 2.1.Quá trình nhận biết màu sắc.....	32
Hình 2.2.Mùa thu vàng ở làng quê (Lê-Vi-Tan).....	34
Hình 2.3.Phong cảnh làng quê (Dương Huy).....	34
Hình 2.4. Những người ăn khoai (Van gốc) .....	35
Hình 2.6. Hoa hướng dương (Van gốc).....	36

Hình 2.5. Vườn nho đỏ (Van gốc) .....	37
Hình 2.7. Em Thúy (Trần Văn Cẩn) .....	38
Hình 2.8. Bản màu .....	39
Hình 2.9. Màu cơ bản .....	39
Hình 2.10. Độ đậm nhạt của màu sắc .....	40
Hình 2.11. Đĩa màu. Màu nhị hợp .....	40
Hình 2.12. Màu Cầu Vòng .....	41
Hình 2.13. Màu nhị hợp .....	41
Hình 2. 14 .....	42
Hình 2.15. Bảng phối màu .....	42
Hình 2.16. Hòa sắc .....	43
Hình 2.17. Hòa sắc nóng .....	44
Hình 2.19. Vòng màu thuần sắc .....	45
Hình 2.20. Các màu nóng Hình 2.21. Các màu Lạnh .....	45
Hình 2.22. Các màu tương phản .....	46
Hình 2.23. Các gam màu nóng và lạnh .....	47
Hình 2.24. Một số họa tiết trang trí .....	48
Hình 2.25. Một số họa tiết trang trí .....	48
Hình 2.26. Một số dụng cụ và chất liệu được sử dụng trong trang trí .....	49
Hình 2.27. Màu Acrylic .....	50
Hình 2.30. Màu sáp .....	50
Hình 2.29. Màu bột .....	50
Hình 2.28. Màu nước .....	50
Hình 2.31. Bút vẽ .....	50

### **Bài 3:**

Hình 3.1. Nguyên tắc nhắc lại .....	53
Hình 3.2. Nguyên tắc xen kẽ .....	54
Hình 3.3. Nguyên tắc trục đối xứng .....	55



Hình 3.4. Trang trí đối xứng .....	55
Hình 3.5. Trang trí đối xứng ngược chiều .....	56
Hình 3.6. Nguyên tắc đối xứng và không đối xứng .....	57
Hình 3.7. Nguyên tắc đối xứng .....	57
Hình 3.8. Một số hình ảnh về nguyên tắc phá thế .....	58
Hình 3.9. Nguyên tắc phá thế .....	59
Hình 3.10. Trang trí hình tròn .....	60
Hình 3.11. Trang trí cái đĩa .....	60
Hình 3.13. Trang trí hình vuông .....	62
Hình 3.14. Trang trí đường diềm .....	62
Hình 3.15. Vẽ họa tiết .....	63
Hình 3.16. Hai loại hòa sắc .....	63
Hình 3.17. Đậm nhạt đen trắng .....	64

#### **Bài 4:**

Hình 4.1. Vẽ Hình Vuông .....	65
Hình 4.2. Vẽ mảng chính phụ .....	66
Hình 4.3. Tìm họa tiết .....	66
Hình 4.4. Phác thảo màu .....	67
Hình 4.5. Ví dụ về họa tiết trong trang trí hình vuông .....	67

#### **Bài 5:**

Hình 5.1. Vẽ trục đối xứng .....	73
Hình 5.2. Vẽ họa tiết .....	74
Hình 5.3. Phác thảo màu .....	74
Hình 5.4. Trang trí hình tròn .....	76



# LỜI NÓI ĐẦU

## MỤC ĐÍCH HỌC LIỆU

Tài liệu Trang trí cơ bản I gồm những nội dung dùng trong chương trình đào tạo Trung cấp năng khiếu hội họa. Đây là học phần hết sức quan trọng giúp cho học sinh bước đầu làm quen với những vấn đề cơ bản của trang trí nói chung và trang trí trong nghệ thuật tại hình nói riêng. Học phần trang trí cơ bản I, bồi dưỡng kiến thức và phát triển năng lực tư duy, nghệ thuật, thẩm mỹ tạo hình, vận dụng kiến thức và làm bài tập thực hành, rèn luyện các kỹ năng sáng tạo trong học tập.

## CẤU TRÚC HỌC LIỆU

Tài liệu được biên soạn tóm tắt như sau

Bài 1. Những vấn đề chung về trang trí

Bài 2. Màu sắc

Bài 3. Các nguyên tắc của bố cục trang trí

Bài 4. Trang trí hình vuông

Bài 5. Trang trí hình tròn

## MỤC TIÊU CỦA MÔN HỌC

- Về kiến thức: Hiểu và ghi nhớ những kiến thức lý luận về phương pháp trang trí cơ bản

- Về kỹ năng: Vận dụng cơ sở lý luận vào việc thực hiện làm bài tập trang trí

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có sự vận dụng, liên hệ giữa kiến thức của môn học với kiến thức của chuyên ngành học. Từ đó góp phần nâng cao hơn nữa khả năng kết hợp quan sát, cảm nhận và biểu cảm bằng màu sắc, bố cục.

## CÁCH TỰ HỌC VỚI CUỐN SÁCH NÀY

Sinh viên dùng cuốn sách này để tự học, tự nghiên cứu, làm bài tập theo hướng dẫn của giáo viên. Sinh viên dựa trên những hướng dẫn làm các bài tập thực hành vận dụng các nguyên tắc cơ bản để trang trí, các nguyên tắc dùng màu, pha màu, bố cục, họa tiết trong một bài trang trí. Sinh viên làm các bài tập trang trí cơ bản (Hình Vuông, hình tròn,..), ứng dụng vào thực tế trong cuộc sống.



## LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình biên soạn, tác giả đã nhận được nhiều ý kiến đóng góp để hoàn thiện giáo trình. Trân trọng cảm ơn BGH trường ĐH Hạ Long, hội đồng khoa học trường ĐH Hạ Long và các đồng nghiệp đã tận tình giúp đỡ và đóng góp ý kiến.

**Chủ biên**

**Trần Văn Chung**



## DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Viết tắt	Ý nghĩa
CĐSP NXB GD SGV	Cao đẳng sư phạm Nhà xuất bản Giáo dục Sách giáo viên



## Bài 1

# NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ MÔN TRANG TRÍ

### NỘI DUNG CHÍNH

- Nội dung 1: Vai trò của trang trí trong đời sống và trong nghệ thuật
- Nội dung 2: Ngôn ngữ và thể loại trang trí

## 1.1.VAI TRÒ CỦA TRANG TRÍ TRONG ĐỜI SỐNG VÀ TRONG NGHỆ THUẬT

### 1.1.1 Vai trò của trang trí trong đời sống

Trang trí là một phần quan trọng của cuộc sống, phản ánh sự phát triển hay trì trệ của xã hội. Trang trí là bộ môn quan trọng trong môn học mỹ thuật. Thời kì cổ đại qua đi để lại cho Mỹ Thuật Việt Nam những sản phẩm vô giá. Đó là những sản phẩm về điêu khắc chạm khắc mạng đậm nét hào hùng và tinh thần dân tộc sâu sắc. Trang trí giúp cho mỗi đồ vật có màu sắc, đặc điểm riêng sinh động cuốn hút mang nét đẹp văn hóa, tinh thần của con người và xã hội. Từ những đồ vật nhỏ nhất như chiếc tem thư, chiếc cốc uống nước, chiếc khăn tay... hoặc những đồ vật lớn hơn như tấm rèm cửa, vỏ chăn, cặp xách... hoặc lớn hơn nữa như các công trình kiến trúc và nghệ thuật... cũng cần có nghệ thuật trang trí. Nghệ thuật trang trí có mọi nơi trong đời sống con người, giúp cuộc sống thêm phong phú và giàu ý nghĩa hơn.



*Hình 1.1. Trang trí đồ gốm*

Trang trí giúp con người giao lưu về sở thích, khiếu thẩm mỹ, trao đổi tình cảm qua màu sắc, hình vẽ...Phản ánh sự phát triển của thời đại (VD hiện nay ngành mỹ thuật công nghiệp, ngành báo chí tuyên truyền, thông tin quảng cáo thể hiện sự phát triển của nghệ thuật trang trí...)

Trong cuộc sống con người ngoài nhu cầu về vật chất như ăn uống còn có nhu cầu vui chơi, nhu cầu về thẩm mỹ, cho nên con người luôn muốn thể hiện cái đẹp vào trong cuộc sống. Từ các hình thức làm đẹp mang tính chuyên nghiệp của ngành nghề như thiết kế cho một ngôi nhà, công viên.. thì bản thân mỗi con người còn có ý thức thẩm mỹ qua sinh hoạt như lựa chọn, bài trí các vật dụng trong gia đình, phòng ở theo con mắt thẩm mỹ riêng của mình. Có thể hiểu trang trí là sự sắp xếp, tô điểm của con người làm cho mọi vật thêm tươi đẹp hơn.

### 1.1.2. Vai trò của trang trí trong nghệ thuật nói chung và nghệ thuật tạo hình nói riêng.

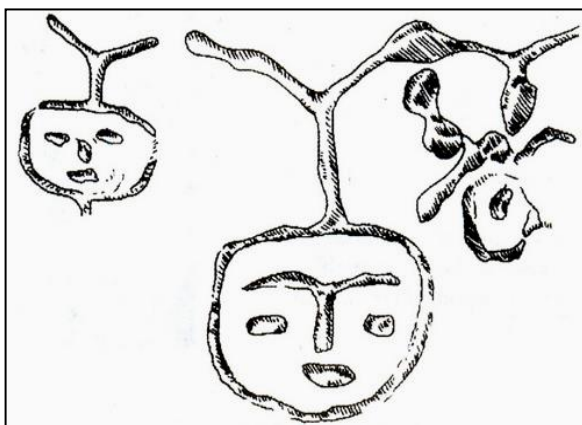
Nghệ thuật bắt nguồn từ trong cuộc sống của con người, trong đó nghệ thuật trang trí cũng xuất phát từ những nhu cầu thẩm mỹ, nó được sinh ra và quay lại để phục vụ cuộc sống của con người, điều đấy cho thấy sự gắn bó liên quan chặt chẽ giữa nghệ thuật trang trí với cuộc sống của con người. Từ xa xưa con người đã thể hiện điều đó vào trong cuộc sống hàng ngày, nó thể hiện qua các hình vẽ trên vách đá các hang động ở Pháp, Tây Ban Nha cho đến các hình khắc trên đá ở cao nguyên Đồng Văn, hay hình khắc mặt người trên hang động Đồng Nội (Hòa Bình), các hình hoa văn trên trống đồng, trên các đồ trang sức và công cụ lao động... từ thời tiền sử của người Việt cổ. Điều đó cho thấy từ thời nguyên thủy của xã hội loài người, dù ở đâu thì nhu cầu thẩm mỹ cũng có trong cuộc sống hàng ngày, nó góp phần thúc đẩy sự tiến hóa, phát triển chung cho xã hội loài người.



Hình 1.2. Hình vẽ trên



Hình 1.3. Hình khắc trên



Hình 1.4. Hình mặt người trên hang





*Hình 1.5. Họa tiết trên mặt trống đồng*

Trên thế giới có nhiều đất nước dân tộc khác nhau, mỗi đất nước mỗi dân tộc có sự khác nhau về địa lí, con người... các yếu tố khác nhau đó tồn tại qua nhiều thế kỉ tạo nên thói quen sinh hoạt, hình thành phong tục tập quán riêng cho từng dân tộc... từ đó quan niệm về cái đẹp cũng có phần khác nhau. Qua nghiên cứu về lịch sử mỹ thuật, các yếu tố trang trí thể hiện được đặc điểm nguồn gốc dân tộc, thể hiện tính xã hội, tính giai cấp của mỗi dân tộc, mỗi quốc gia và nó còn thể hiện thị hiếu thẩm mỹ của con người qua từng giai đoạn lịch sử.

Ngày nay, với sự phát triển chung của các ngành khoa học và ứng dụng của nó vào trong đời sống hàng ngày, trong đó trang trí cũng phát triển rộng khắp, đi sâu vào mọi mặt của đời sống con người, từ các công trình to lớn như quảng trường, nhà hát... cho đến các vật dụng nhỏ bé như cái mũ, đôi dép... đều có sự góp mặt của trang trí để làm đẹp cho sản phẩm đó. Khi đời sống con người được nâng cao, con người càng chú trọng nhiều hơn đến giá trị thẩm mỹ, có thể nói trang trí là một nhu cầu không thể thiếu trong cuộc sống của con người, trang trí ngày càng phát triển mạnh mẽ, tinh vi để phục vụ nhu cầu ngày càng cao của con người. Cuộc sống càng phát triển, nhu cầu thẩm mỹ của con người càng cao. Các đồ vật sử dụng trong cuộc sống hôm nay đều được trang trí một cách độc đáo và tinh tế. Bài trang trí đẹp không những thể hiện ở họa tiết và màu sắc mà trước hết phải được thể hiện ở bố cục. Trang trí : Là cách sắp xếp bố cục, họa tiết, màu sắc làm cho đồ vật đẹp hơn.



*Hình 1.6. Bộ ấm chén*

- Các mảng hình không bằng nhau
- Hoa tiết được sắp xếp tự do hoặc theo nguyên tắc nhất định, hình dáng chúng có thể giống hoặc khác nhau
- Hoa tiết đơn giản hoặc được cách điệu tạo nên sự sinh động và hấp dẫn.
- Các hoa tiết giống nhau được vẽ bằng nhau và tô màu giống nhau.

## **1.2. NGÔN NGỮ VÀ THỂ LOẠI TRANG TRÍ**

### **1.2.1. Ngôn ngữ trang trí**

Cuộc sống càng phát triển, nhu cầu thẩm mỹ của con người càng cao. Các đồ vật sử dụng trong cuộc sống hôm nay đều được trang trí một cách độc đáo và tinh tế. Bài trang trí đẹp không những thể hiện ở hoa tiết và màu sắc mà trước hết phải được thể hiện ở bố cục. Trang trí : Là cách sắp xếp bố cục, hoa tiết, màu sắc làm cho đồ vật đẹp hơn.

- Các mảng hình không bằng nhau

-Hoạ tiết được sắp xếp tự do hoặc theo nguyên tắc nhất định, hình dáng chúng có thể giống hoặc khác nhau

- Hoạ tiết đơn giản hoặc được cách điệu tạo nên sự sinh động và hấp dẫn.

-Các hoạ tiết giống nhau được vẽ bằng nhau và tô màu giống nhau.

### 1.2.2. Thể loại trang trí

### 1.2.3. Trang trí trong nghệ thuật tạo hình

Ví dụ các loại tranh nghệ thuật trang trí; trang trí phong cảnh, tranh đề tài...



Hình 1.7. Tranh thủy mặc

**Ví dụ nghệ thuật trang trí qua các triều đại**

**Các công trình kiến trúc thời nhà Lý**

Chạm khắc trang trí : phù điêu hình rồng thời Lý , dáng dấp hiền hoà mềm mại hình chữ S, hoa văn " móc Câu" được sử dụng như một họa tiết vạn năng.



*Hình 1.8. Rồng thời Lý (Mĩ nghệ đúc đồng)*



*Hình 1.9. Chùa một cột*



*Hình 1.10. Điêu khắc đá*



*Hình 1.11. Điêu khắc đá*



*Hình 1.12. Rồng thời Lý (khắc đá)*



*Hình 1.13. Rồng thời Lý (Trang trí kiến trúc)*

Các công trình kiến trúc thời nhà Trần



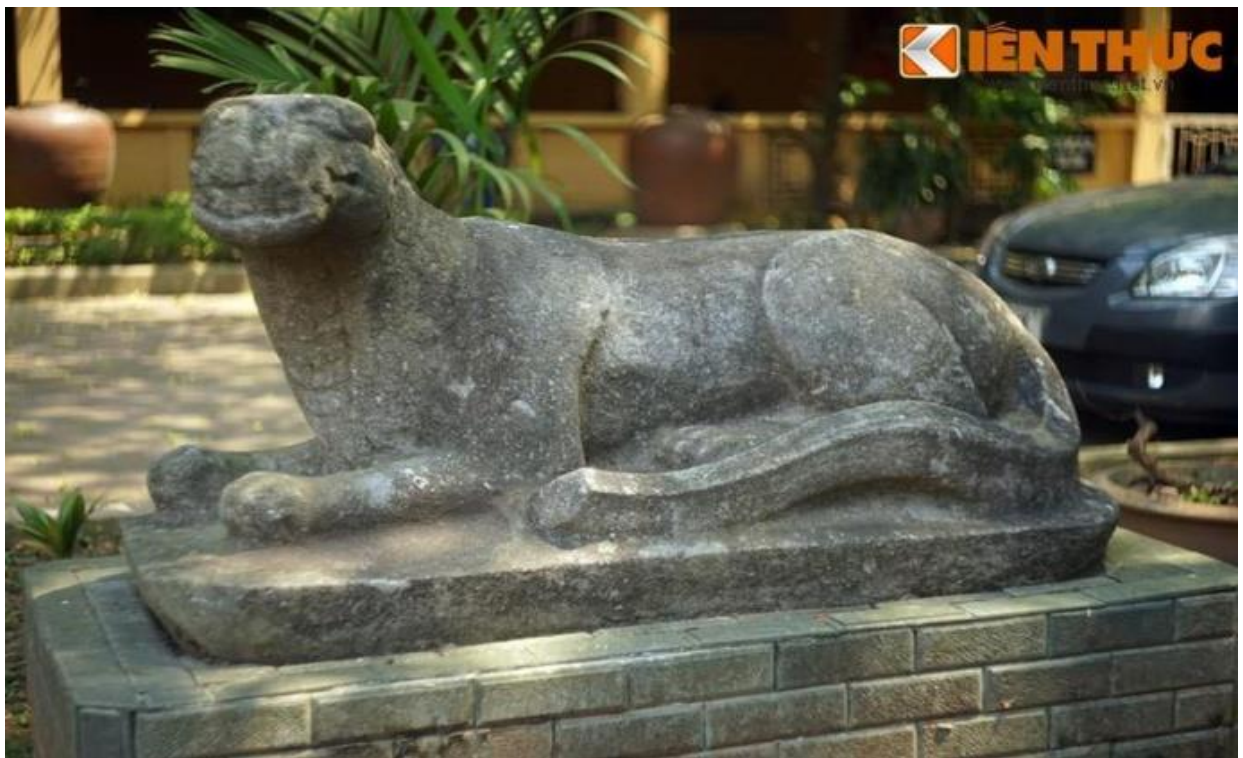
*Hình 1.14. Tháp Bình sơn chùa Vĩnh Khánh (Lập Thạch- Vĩnh Phúc)*



*Hình 1.15. Tháp Bình sơn chùa Vĩnh Khánh (Lập Thạch- Vĩnh Phúc)*



*Hình 1.16. Công trình kiến trúc thời nhà Trần*



*Hình 1.17. Hổ lãng Trần Thủ Độ*





*Hình 1.18. Khu lăng mộ đền An Sinh (Đông Triều – Quảng Ninh)*



Tượng trước lăng vua Trần Hiến Tông



Quan hầu lăng vua  
Trần Hiến Tông



*Hình 1.19. Khu lăng mộ đền An Sinh (Đông Triều – Quảng Ninh)*



*Hình 1.20. Tượng đá thời nhà Trần*



*Hình 1.21. Chạm khắc đá thời nhà Trần*



*Hình 1.22. Chạm khắc đá thời nhà Trần*



*Hình 1.23. Rồng thời nhà Lý*



*Hình 1.24. Rồng thòi nhà Trần*



*Hình 1.25. Rồng thòi nhà Lê*

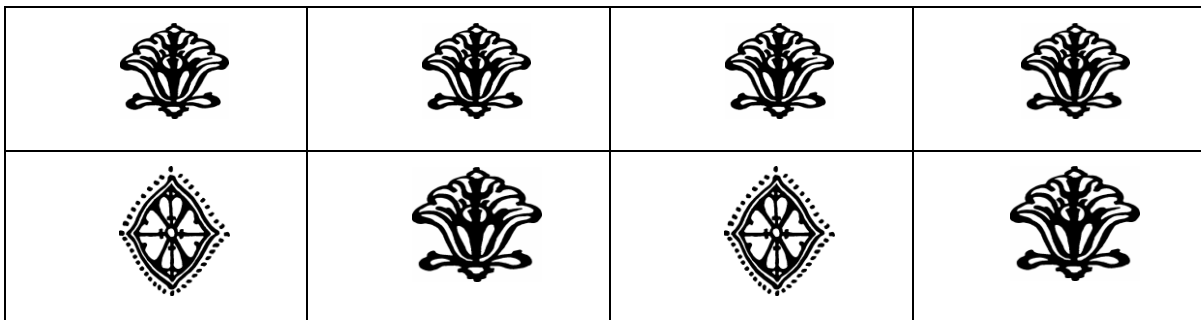
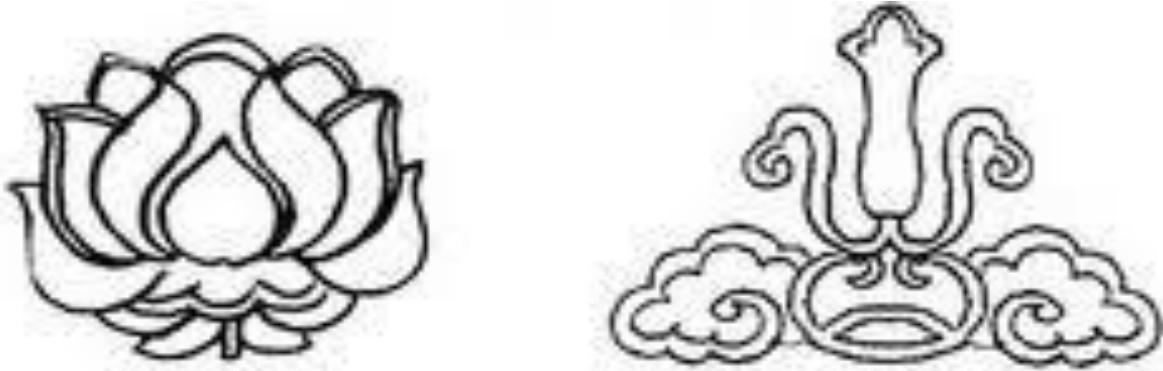


*Hình 1.26. Rồng thòi nhà Nguyễn*

## Nghệ thuật Gốm

- Phục vụ cho đời sống con người , chế tác được gốm men ngọc, gốm hoa nâu, gốm da lươn ...

- Xương gốm mỏng nhẹ, nét khắc chìm tạo nên sự chắc khỏe, họa tiết đẹp



Hình 1.27.Một số họa tiết trang trí của Gốm



Hình 1.28.Hoa sen cách điệu (sang tạo )



*Hình 1.29. Hoa tiết hoa sen đã được đơn giản hóa*

**\*Trống đồng Đông Sơn**



*Hình 1.30. Chạm khắc trang trí trống đồng*



*Hình 1.31. Chạm khắc trang trí trống đồng*

- + Ở Đông Sơn (Thanh Hoá), nằm bên bờ sông Mã
- + Nghệ thuật chạm khắc đặc biệt
- + Bố cục là những vòng tròn đồng tâm bao lấy ngôi sao nhiều cánh ở giữa

\*Là sự kết hợp giữa hoa văn hình học với chữ S và hoạt động của con người, chim thú rất nhuần nhuyễn hợp lí.

+ Chuyển động ngược chiều kim đồng hồ gọi lên vòng quay tự nhiên ,  
hoa văn diễn tả theo lối hình học hoá

+Hình ảnh con người chiếm vị trí chủ đạo



*Hình 1.32. Chạm khắc trang trí trống đồng*

**Tranh dân gian: tranh Đông Hồ**

- Sản xuất tại làng Đông Hồ (Bắc Ninh)
- Do bà con nông dân sáng tác thể hiện ước mơ hoài bão của người dân
- In nhiều màu mỗi màu là 1 bản in, in nét viền đen sau cùng.
- Chất liệu màu hạn chế.

**Tranh Đám cưới chuột:** Bố cục sắp xếp theo hàng ngang dàn đều



\* Hình thức diễn tả hóm hỉnh tạo cho bức tranh vẽ hài hước sinh động đường nét đơn giản, màu sắc hài hoà.

### **Tranh Hàng Trống**

- Sản xuất tại Phố Hàng Trống (Hoàn Kiếm, Hà Nội)

- Do những nghệ nhân sáng tác, phục vụ cho tầng lớp trung lưu và thị dân ở kinh thành

### **Tranh Đại Cát.**

\* Nội dung : đề tài chúc tụng

\* Hình ảnh gà trống hội tụ 5 đức tính tốt mà người đàn ông cần phải có "Văn, võ, dũng, nhân, tín

\* Hình thức: In trên giấy dó quét nền điệp , bố cục thuận mắt , hình vẽ đơn giản, nét viền đen to, khoẻ không khô cứng, phần chữ minh hoạ cho tranh thêm chặt chẽ.

\* Màu sắc: Sinh động và tươi tắn

Ngày nay trang trí trong hội họa ngày càng phát triển phong phú và đa dạng cả về màu sắc , bố cục và nghệ thuật.

### **1.2.4. Trang trí trong mỹ thuật ứng dụng:**

Là các loại hình trang trí phục vụ đời sống văn hóa xã hội của con người

### **1.2.5. Trang trí mỹ nghệ:**

Là trang trí các mặt hàng thủ công mỹ nghệ : mây tre đan, ấm chén, bát, đĩa, ...



*Hình 1.33. Lọ hoa trang trí*



*Hình 1.34. Trang Trí mỹ nghệ*



*Hình 1.35. Trang trí bình hoa*

### 1.2 6. Trang trí nội, ngoại thất:

Trang trí bên trong và bên ngoài của ngôi nhà: tường, giường, tủ bàn, ghế, khuôn viên....



*Hình 1.36. Trang Trí Nội thất*



*Hình 1.37. Trang trí nội thất*



*Hình 1.38. Trang trí nội thất*



*Hình 1.39. Trang trí ngoại thất*



*Hình 1.40. Trang trí ngoại thất*

### 1.2.7. Trang trí sân khấu điện ảnh

Là thể loại trang trí giúp kịch bản sân khấu thêm sinh động, góp phần vào sự thành công của vở diễn hoặc bộ phim.

### 1.2.8. Trang trí công nghiệp

Trang trí các máy móc đồ vật: xe ô tô, xe máy điện thoại, máy tính...



*Hình 1.41. Trang Trí mẫu mã oto*



*Hình 1.42. Trang trí oto và xe máy*

### 1.2.9. Trang trí đồ họa:

Gồm trang trí bìa sách, báo, bìa thiệp, tem thư, tranh cổ động quảng cáo, thuộc lĩnh vực in ấn ... Loại trang trí này phổ biến rộng rãi trong đời sống con người.

Giúp giới thiệu về các mặt hàng, sản phẩm, sự kiện văn hóa xã hội



Hình 1.43. Trang trí quảng cáo sản phẩm



Hình 1.44. Con đường gốm sứ (Hà Nội)

**1.2.10. Trang trí thời trang:**

Vẽ thiết kế các mẫu vải vóc, quần áo , giày dép... phục vụ con người



*Hình 1.45. Trang trí quần áo trẻ em*



BÀI VẼ MÔN TRANG TRÍ CỦA HỌC VIÊN KHÓA  
THIẾT KẾ THỜI TRANG



Trương Quốc Thảo

[www.truongquocthao.com](http://www.truongquocthao.com)

*Hình 1.46. Mẫu vẽ áo dài Việt Nam*



*Hình 1.47. Phụ kiện thời trang*

## BÀI TẬP

### Thảo luận:

Câu 1: Giá trị của trang trí trong các công trình kiến trúc xưa và nay, hãy nêu những công trình kiến trúc tiêu biểu có sử dụng các họa tiết trang trí ?

### Tự học:

#### A. Nội dung tự học

Câu 1. Nghiên cứu giáo trình các mục 1,2.

Câu 2. Tìm hiểu các thông tin trên mạng, thư viện về trang trí cơ bản, trang trí mỹ thuật ứng dụng, trang trí các công trình kiến trúc cổ Việt Nam

#### B. Đánh giá nội dung tự học

+ Bài thu hoạch về các nội dung 1,2

+ Bài thu hoạch về các thông tin tìm kiếm về trang trí trong các công trình kiến trúc cổ Việt Nam



## Bài 2: MÀU SẮC

### NỘI DUNG CHÍNH

Nội dung 1: Màu sắc trong tự nhiên và trong hội họa

Nội dung 2: Hòa sắc

Nội dung 3: Các chất liệu và phương tiện sử dụng trong học tập bộ môn trang trí

### 2.1. MÀU SẮC TRONG TỰ NHIÊN VÀ TRONG HỘI HỌA

Màu sắc là yếu tố rất quan trọng trong nghệ thuật hội họa. màu sắc xung quanh ta rất phong phú và đa dạng, nó thay đổi theo ánh sáng và thời tiết, theo mùa và theo năm tháng...

Trong thiên nhiên có vô vàn màu sắc khác nhau: màu xanh của bầu trời, màu hồng của hoa sen, màu tím của quả nho...Màu sắc làm cho mọi vật thêm sinh động và làm cho cuộc sống phong phú, tươi vui. Con người cảm nhận được màu sắc nhờ vào tế bào cảm thụ ánh sáng trong mắt, khi có ánh sáng thì ta mới nhìn được màu sắc.

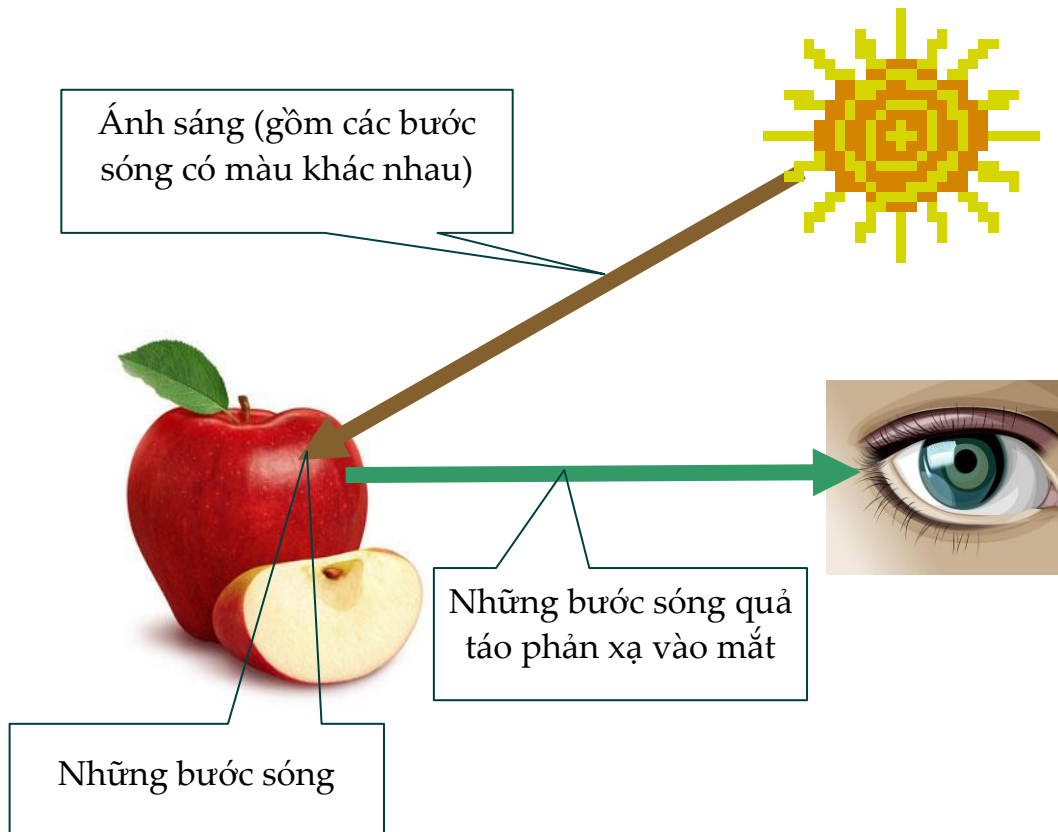
Ánh sáng mặt trời bao gồm các bước sóng khác nhau tương ứng với các màu và khi ánh sáng đó đi qua một lăng kính thì sẽ phân tách ra các màu tương ứng (hiện tượng cầu vồng) theo thứ tự từ trên xuống dưới: đỏ, da cam, lục, lam, chàm, tím. Dựa vào sự nghiên cứu về màu cầu vồng và qua thí nghiệm, người ta đã nắm được sự nhận biết màu sắc của con người như sau: Màu sắc mà chúng ta nhận thấy được là do màu của ánh sáng phản chiếu từ vật thể vào mắt.

Để nhận định về màu sắc người ta đã đưa ra quan niệm về màu và sắc:

\* **Màu:** Là những màu nguyên chất chưa bị pha trộn hay chưa bị ánh sáng làm thay đổi: Màu đỏ, màu vàng...

\* **Sắc:** Là những màu đã biến đổi do ánh sáng hoặc do sự pha trộn thành những sắc thái khác nhau: lục, tím, hồng...

Nhưng trong sử dụng thông thường thì người ta dùng từ màu xanh lá cây, màu vàng chanh, màu nâu.v.v. để chỉ các màu sắc.



*Hình 2.1. Quá trình nhận biết màu sắc*

Khi ánh sáng chiếu vào một vật thể, vật thể sẽ có khả năng hấp thụ cũng như phản xạ lại các bước sóng, trong trường hợp trên quả táo hấp thụ các bước sóng trừ bước sóng màu đỏ, bước sóng màu đỏ phản chiếu vào mắt người nhìn nên ta nhìn thấy quả táo màu đỏ (H21). Do vậy khi đi dưới trời nắng nóng, chúng ta nên mặc áo màu trắng (hoặc màu sáng) vì như thế chiếc áo sẽ phản xạ lại các bước sóng làm ta đỡ cảm thấy nóng hơn.

Trong đời sống của con người, con người luôn sử dụng màu sắc màu sắc để phục vụ cuộc sống như: Tường nhà sơn màu kem, cửa màu trắng sữa... theo nhu cầu sở thích và thị hiếu thẩm mỹ. Màu sắc sắc có tác động, ảnh hưởng tới cuộc sống ở nhiều góc độ, mức độ khác nhau, trong đó màu sắc tác động nhiều đến tình cảm của con người, tạo ra các cảm giác khác nhau: yêu thích, vui vẻ, ấm áp...

Màu sắc phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau như: lứa tuổi trẻ thích màu rực rỡ, tươi sáng, người nhiều tuổi thích màu nhẹ nhàng, trầm ấm hơn.. Màu sắc phụ thuộc vào quan niệm truyền thống của từng dân tộc, mỗi quốc gia: Người Trung quốc thích màu đỏ, vàng; người Nhật thích màu trầm xám; người Châu Âu thích màu đen trắng... Mỗi màu còn có một ý nghĩa nhất định

mang tính tượng trưng: Màu đỏ gắn với đấu tranh (màu của lửa, máu); màu xanh da trời là màu của hòa bình, màu nâu cho ta sự giản dị, truyền thống...

Trong một số ngành nghề, màu sắc đóng một vai trò rất quan trọng để tạo đặc điểm đặc trưng, tạo sự ấn tượng khó quên cho một thương hiệu một sản phẩm như: Màu đỏ của Coca-Cola hay có một tác dụng nhất định như: Màu đỏ của xe cứu hỏa, màu da cam của phao cứu sinh...

### **Màu sắc trong tự nhiên:**

Màu sắc trong tự nhiên rất đa dạng : Cây lá màu xanh, nắng màu vàng, mặt trời mọc màu đỏ, cánh đồng lúa chín màu vàng...Mùa đông bầu trời màu xám, mùa hè cảnh sắc rực rỡ...Nghệ thuật hình thành khi con người phát hiện ra vẻ đẹp và màu sắc của thiên nhiên.

Với họa sĩ Lê- vi –tan, ông sử dụng nhiều màu vàng, cam để miêu tả vẻ đẹp lãng mạn của cánh rừng bạch dương vào mùa thu với một tình cảm tha thiết của người con nước Nga.

### **Màu sắc trong hội họa:**

Màu sắc trong hội họa là yếu tố quan trọng. Người ta dùng màu sắc để tả không gian, thời gian, cảm xúc của con người..Màu sắc được các nghệ sĩ sáng tạo để tăng thêm cách biểu đạt cho tác phẩm...

- Màu sắc trong thiên nhiên phong phú và đa dạng
- Khi có ánh sáng chúng ta mới nhìn thấy và cảm nhận được màu sắc
- Ánh sáng cầu vồng gồm có 7 màu : Đỏ - Cam - Vàng - Lục - Lam - Chàm - Tím

Với họa sĩ Lê- vi –tan, ông sử dụng nhiều màu vàng, cam để miêu tả vẻ đẹp lãng mạn của cánh rừng bạch dương vào mùa thu với một tình cảm tha thiết của người con nước Nga.

Trong bức tranh "Những người ăn khoai tây" của danh họa Van Gốc có nhiều màu nâu xám thể hiện những khuôn mặt buồn bã, mệt mỏi của những nhân vật qua ánh sáng le lói của chiếc đèn dầu, làm tăng hiệu quả về sự nghèo khó của gia đình người nông dân trong khung cảnh căn nhà nhỏ. Bức tranh này là một nốt nhạc trong bản hòa tấu trữ tình mà Van Gốc đã cả đời cống hiến cho nhân loại, đó là một tình yêu thương mãnh liệt đối với cuộc sống với con người, và đặc biệt là những người



*Hình 2.2. Mùa thu vàng ở làng quê (Lê-Vi-Tan)*



*Hình 2.3. Phong cảnh làng quê (Dương Huy)*

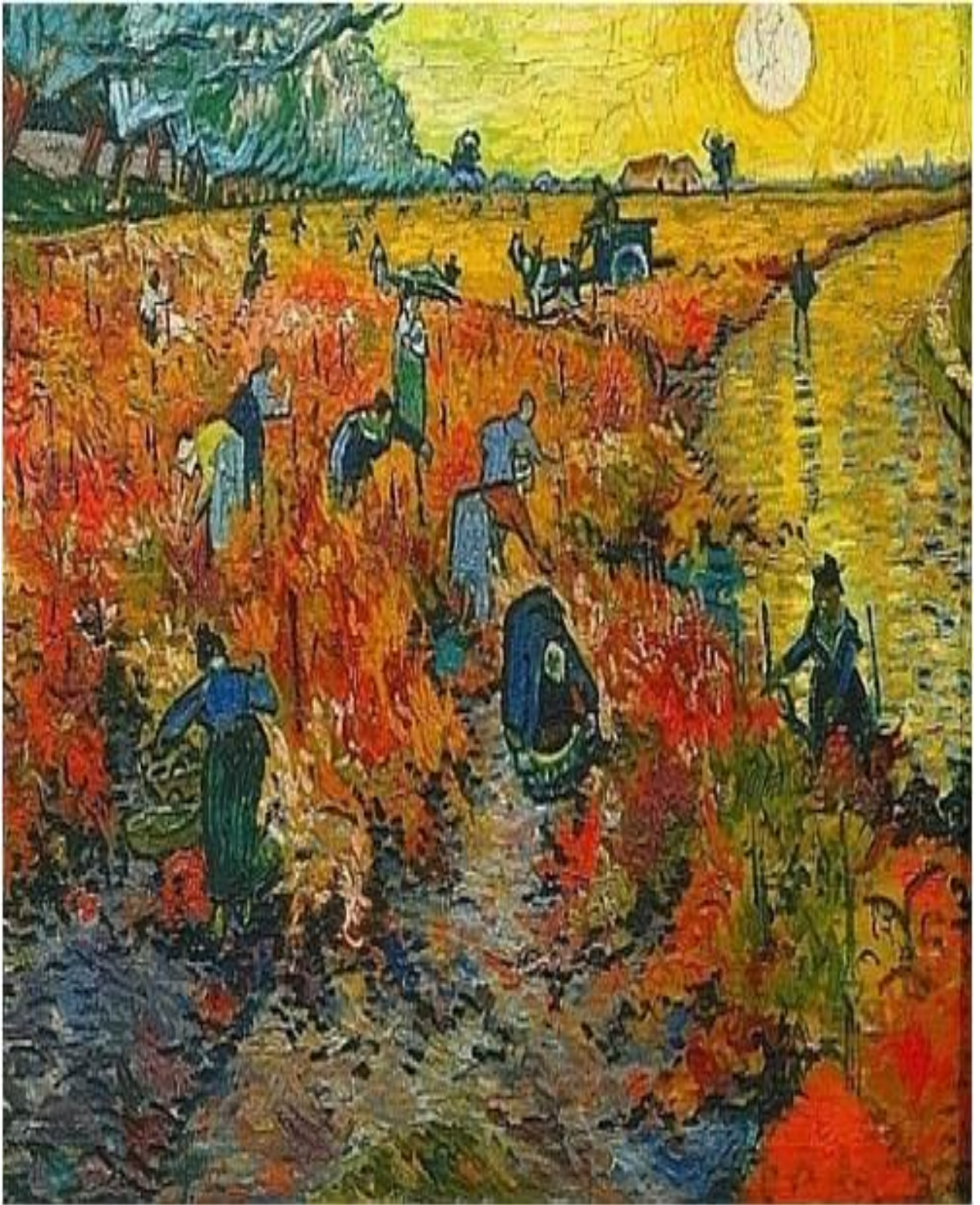


*Hình 2.4. Những người ăn khoai (Van gốc)*





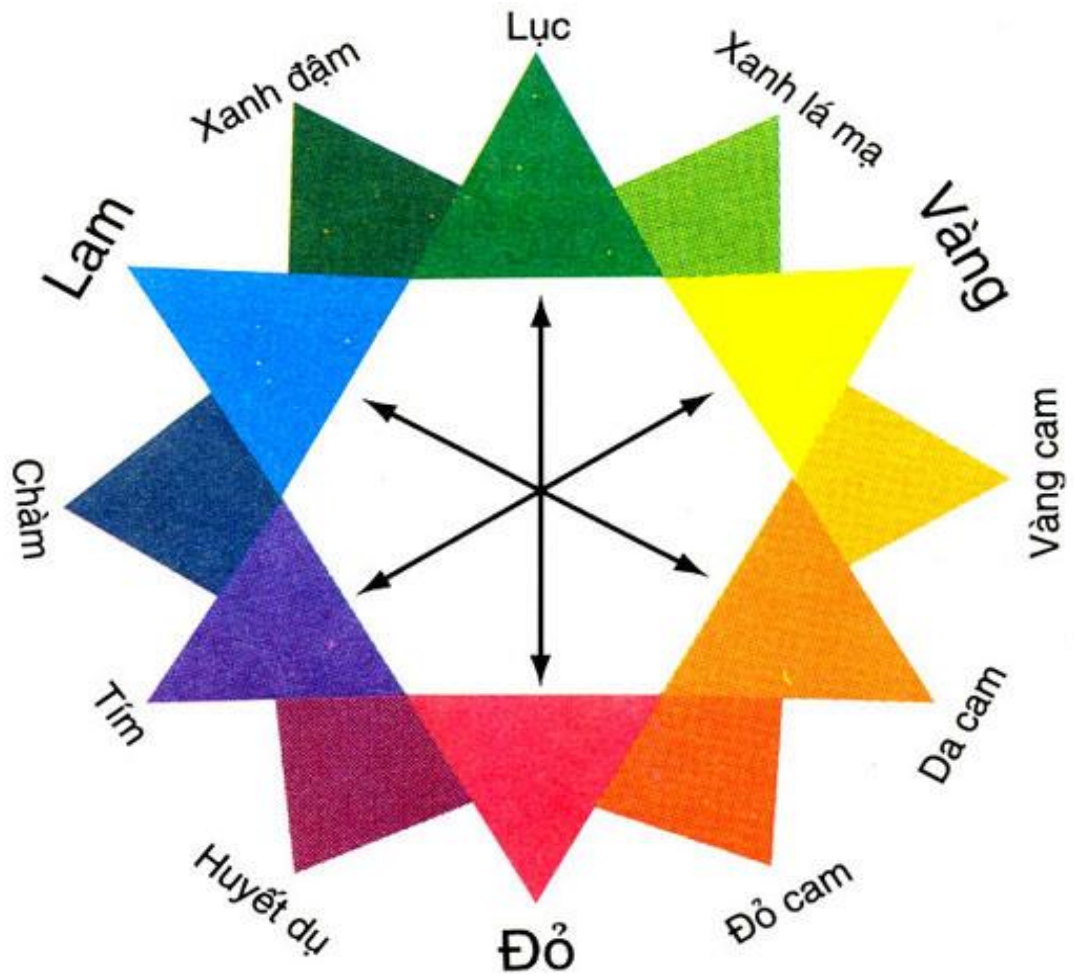
*Hình 2.5. Hoa hướng dương (Van gốc)*



*Hình 2.6. Vườn nho đỏ (Van gốc)*



*Hình 2.7. Em Thúy (Trần Văn Cẩn)*



Hình 2.8. Bản màu

**Phối màu cơ bản**

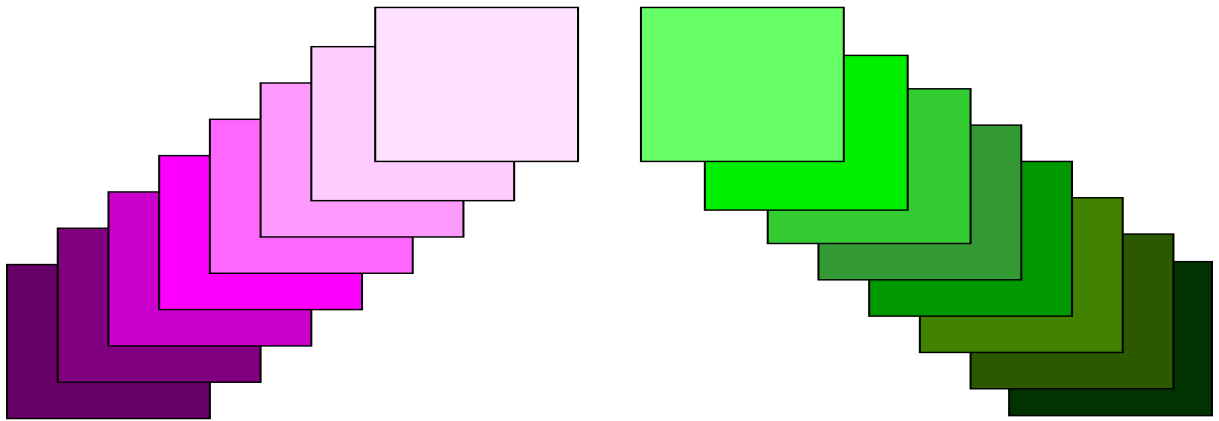


Hình 2.9. Màu cơ bản

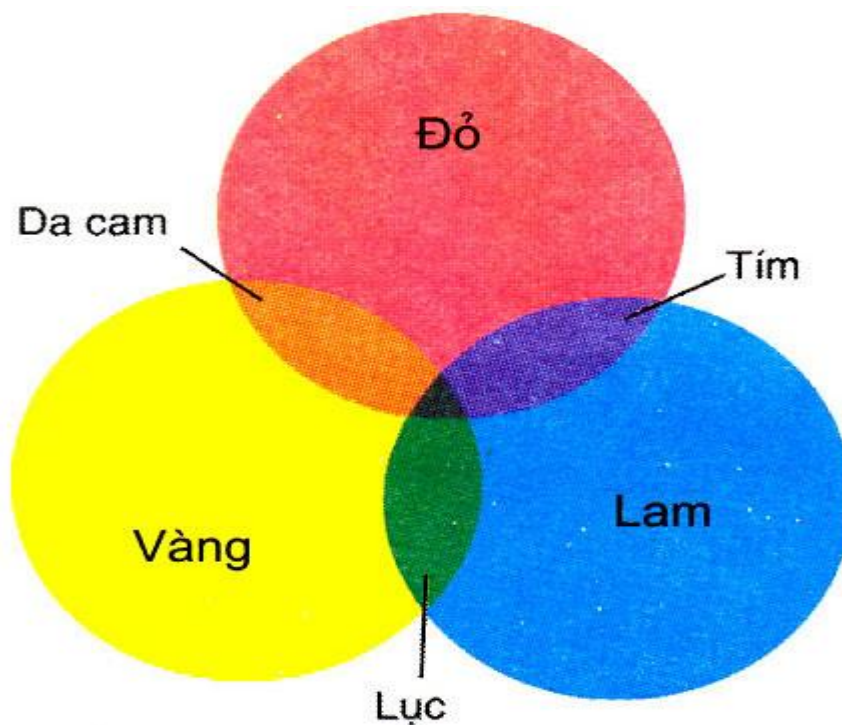
Màu gốc là những màu có thể pha trộn ra các màu khác nhưng các màu khác không thể pha trộn ra nó được, gồm màu đỏ, lam và vàng.

Trong thực tế màu sắc rất phong phú, nhưng với hội họa thì khi sử dụng ba màu gốc và màu đen, màu trắng (độ đậm nhạt của màu) người ta có thể pha trộn được ra tất cả các màu sắc nhìn thấy trong tự nhiên.

Nếu pha một màu với màu đen và trắng sẽ tạo ra những độ đậm nhạt khác nhau của chính màu đó .



Hình 2.10. Độ đậm nhạt của màu sắc



Hình 2.11. Đĩa màu. Màu nhị hợp



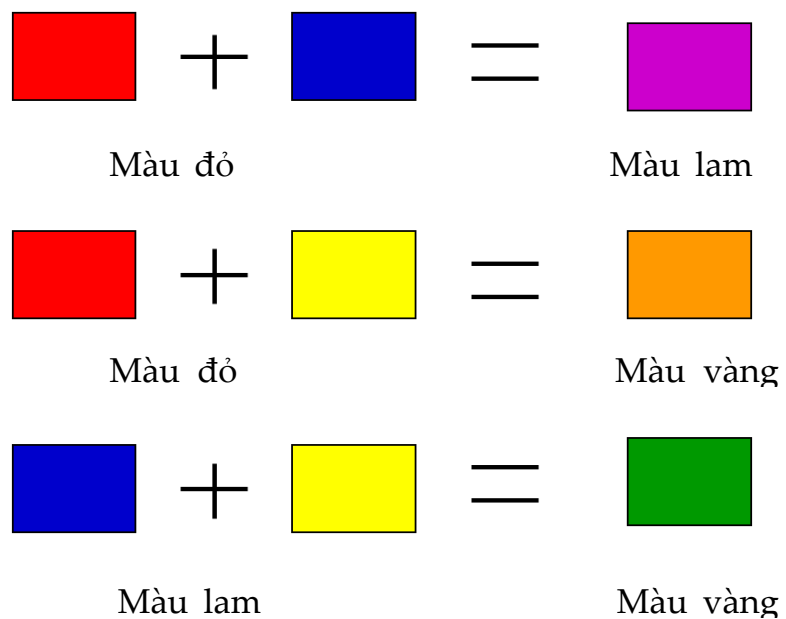
Hình 2. Màu cầu vồng

Hình 2.12. Màu Cầu Vồng

### Màu nhị hợp

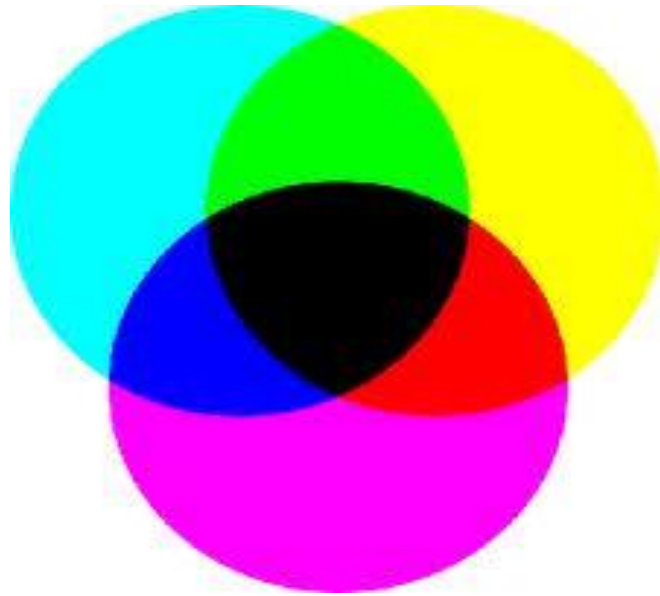
Màu nhị hợp là những màu được pha trộn ra từ 2 màu gốc.

Từ các màu gốc người ta pha trộn ra các màu khác như: pha màu vàng với đỏ được màu da cam, pha màu vàng với lam được màu xanh lá cây (lục). Thực tế màu được tạo ra còn tùy vào lượng của các màu khi pha trộn, từ những màu này nếu tiếp



Hình 2.13. Màu nhị hợp

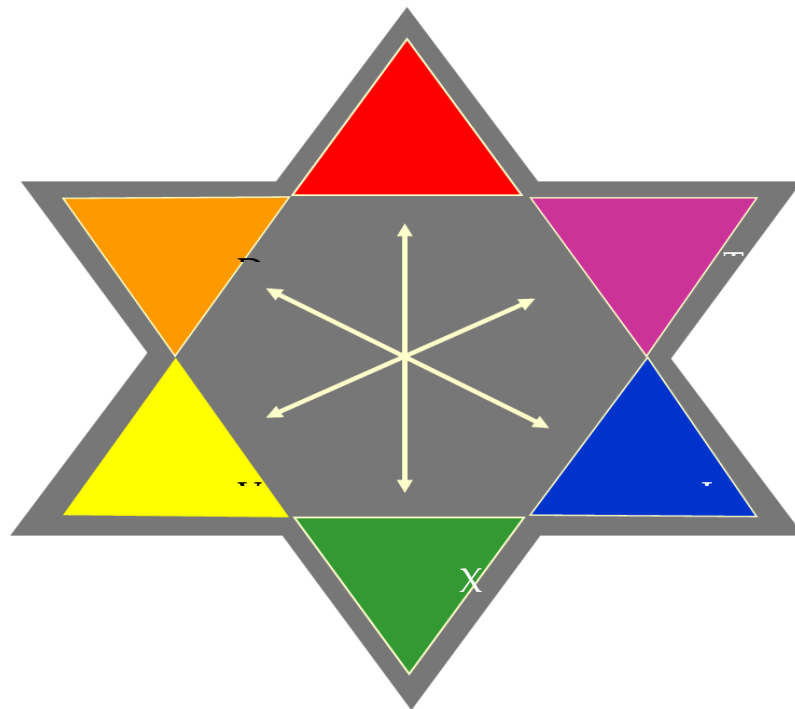
tục pha trộn sẽ tạo ra các màu mới có sắc thái khác nhau



*Hình 2. 14*

Màu bổ túc là những cặp màu khi đặt cạnh nhau thì tôn nhau thêm rực rỡ tươi sáng hơn.

- Màu đỏ có màu màu bổ túc là xanh lá cây
- Màu vàng có màu màu bổ túc là tím
- Màu lam có màu màu bổ túc là da cam



*Hình 2.15. Bảng phối màu*

**Hòa sắc:**

Là sự sắp xếp màu đặt cạnh nhau để tạo nên một tổng thể chung thống nhất ăn ý với nhau. Hòa sắc là sự sắp xếp màu trong không gian nhất định để đạt sự hài hòa và mang lại giá trị nghệ thuật

- Màu: chỉ màu nguyên chất

- Sắc: Chỉ những màu diễn biến theo ánh sáng hoặc pha trộn thành các sắc thái khác nhau.

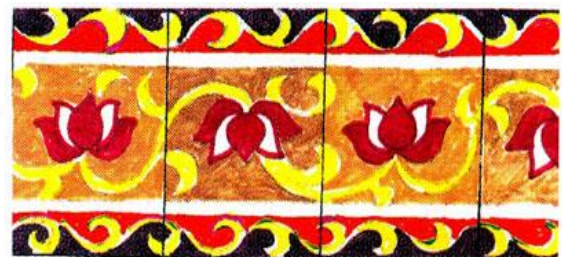
Có thiết lập nhiều quan hệ về màu sắc nhưng có thể chia thành hai loại là hòa sắc là hòa sắc tương phản và hòa sắc tương đồng.

**Màu nóng :** Từ tím đậm cho đến vàng cam.

**Màu lạnh :** Màu vàng là màu trung tính.



a) Hoà sắc lạnh



b) Hoà sắc nóng

**Hình 2.16. Hòa sắc**

Màu sắc tác động tới thị giác gây cho con người những cảm nhận khác nhau, trong đó có cảm giác về sự nóng và lạnh. Màu sắc còn cho ta cảm giác về không gian xa gần như: Màu nóng cho cảm giác gần, màu lạnh cho cảm giác xa...

**Màu nóng:** Là những màu gây cho người nhìn cảm giác ấm, nóng... đó là những màu cùng gốc với màu đỏ, da cam...

**Màu lạnh:** Là những màu gây cho người nhìn cảm giác mát, lạnh... đó là những màu cùng gốc với màu lam, xanh cây...

Màu sắc chỉ bộc lộ hết tính chất khi được phối hợp với nhau, sự hài hòa của màu sắc được đánh giá trong một tổng thể (bài vẽ) nhất định, khi đó nó thể hiện các tương quan về màu sắc với nhau như độ đậm, độ nóng, sắc trầm... Có thể hiểu Hòa sắc là sự hài hòa của màu sắc khi chúng phối hợp với nhau.



Trong việc sử dụng màu nói chung và hội họa nói riêng có nhiều cách phối hợp màu sắc, mỗi một cách lại đem đến cho người nhìn cảm giác khác nhau. Tuy nhiên trong học tập người ta thường sử dụng các hòa sắc cơ bản như sau:

- \* Hòa sắc nóng: Là sự phối hợp của nhiều màu nóng .
- \* Hòa sắc lạnh: Là sự phối hợp của nhiều màu lạnh.
- \* Hòa sắc đồng màu: Là sử dụng những độ đậm nhạt của một màu.

Nếu pha trộn các màu với nhau thì sẽ tạo ra một màu khác. Tùy theo lượng màu khi pha trộn sẽ tạo ra các màu mới có sắc thái và độ đậm nhạt khác nhau, sự phối hợp phong phú của màu sắc đem lại cho người xem những cảm giác khác nhau.



*Hình 2.17. Hòa sắc nóng*



*Hình 2.18. Hòa sắc lạnh*

Các màu gần nhau ở trong vòng màu khi kết hợp sẽ tạo thành hòa sắc (theo tông màu), ngược lại các màu đối diện nhau sẽ có xu hướng đối lập nhau về độ nóng lạnh nên khó hòa hòa khi bố trí cùng nhau .

Tuy nhiên, không có công thức cố định nào cho việc vẽ màu trong hội họa, điều này phụ thuộc vào sự hiểu biết quy luật về màu sắc, song sự cảm nhận và xúc cảm của người vẽ mới là nguồn năng lượng vô tận để tạo ra nghệ thuật trong màu sắc.

### **Hòa sắc tương phản:**

Là đặt tương quan giữa màu nóng và màu lạnh, trong đó các màu bổ túc hoặc gần bổ túc và kích thích thị giác mạnh nhất. Tương phản giữa các màu nóng lạnh tạo sự hài hòa hợp lý nhất.

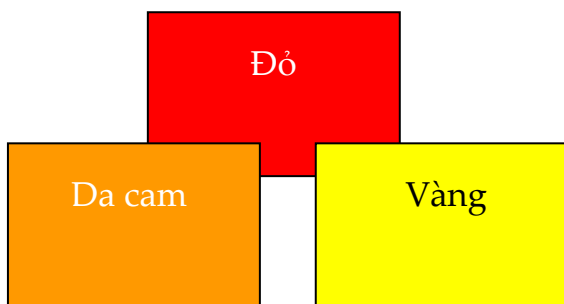


H37. Vòng màu thuần sắc

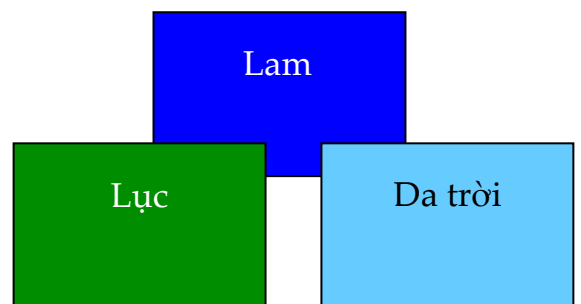
**Hình 2.19. Vòng màu thuần sắc**

**Hòa sắc tương đồng**

Là kết hợp các gam cùng màu nóng hoặc cùng màu lạnh gây cảm giác thuần khiết và giản dị.



**Hình 2.20. Các màu nóng**



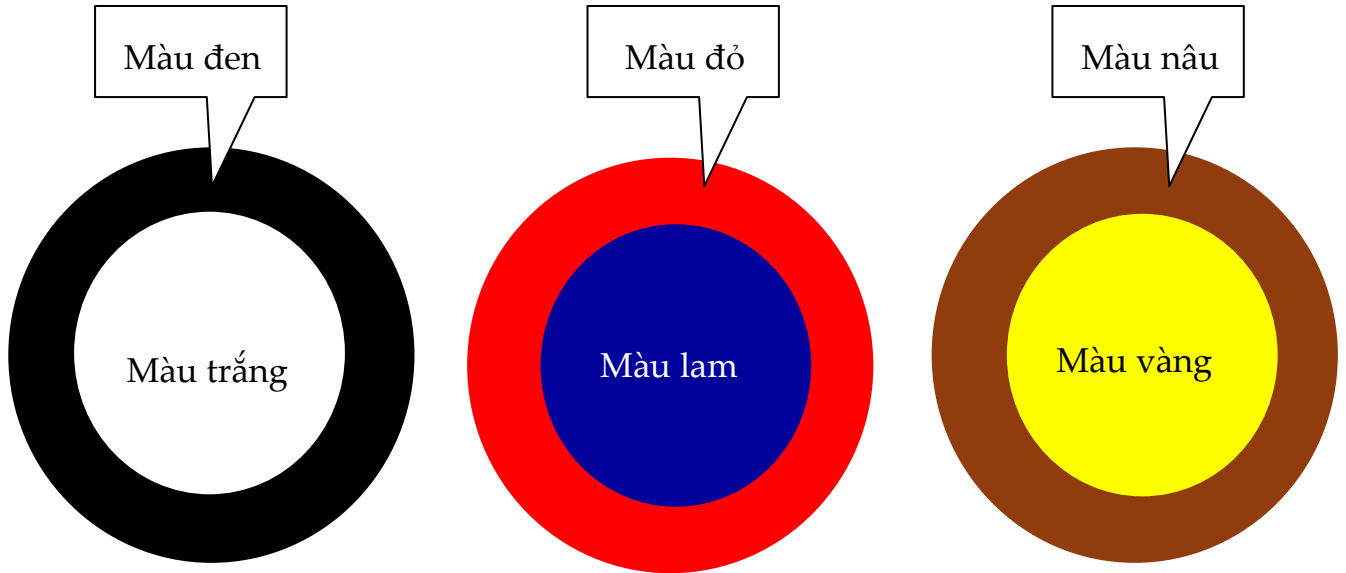
**Hình 2.21. Các màu Lạnh**

**Tương quan màu:**

Trong trang trí cần phối hợp các màu nóng lạnh, đậm nhạt...phù hợp

### *Màu tương phản*

Đ- V; Đ- Tr; V- Lục. Màu tương phản là những cặp màu đối chọi nhau về độ đậm nhạt, nóng lạnh hoặc sắc độ của màu. Ví dụ: Màu đen – màu trắng tương phản về độ đậm nhạt; Màu lam – màu đỏ tương phản về nóng lạnh; Màu nâu – màu cam tương phản về sắc độ.



*Hình 2.22. Các màu tương phản*

#### *Đậm nhạt của màu:*

Màu sắc chỉ bộc lộ hết tính chất khi được phối hợp với nhau, sự hài hòa của màu sắc được đánh giá trong một tổng thể (bài vẽ) nhất định, khi đó nó thể hiện các tương quan về màu sắc với nhau như độ đậm, độ nóng, sắc trầm... Có thể hiểu hòa sắc là sự hài hòa của màu sắc khi chúng phối hợp với nhau.

#### *Nóng lạnh của màu:*

Trong trang trí cần phối hợp các màu nóng và lạnh để màu sắc thêm hài hòa, sinh động



a) Trang trí kiến trúc



b) Trang trí bìa sách



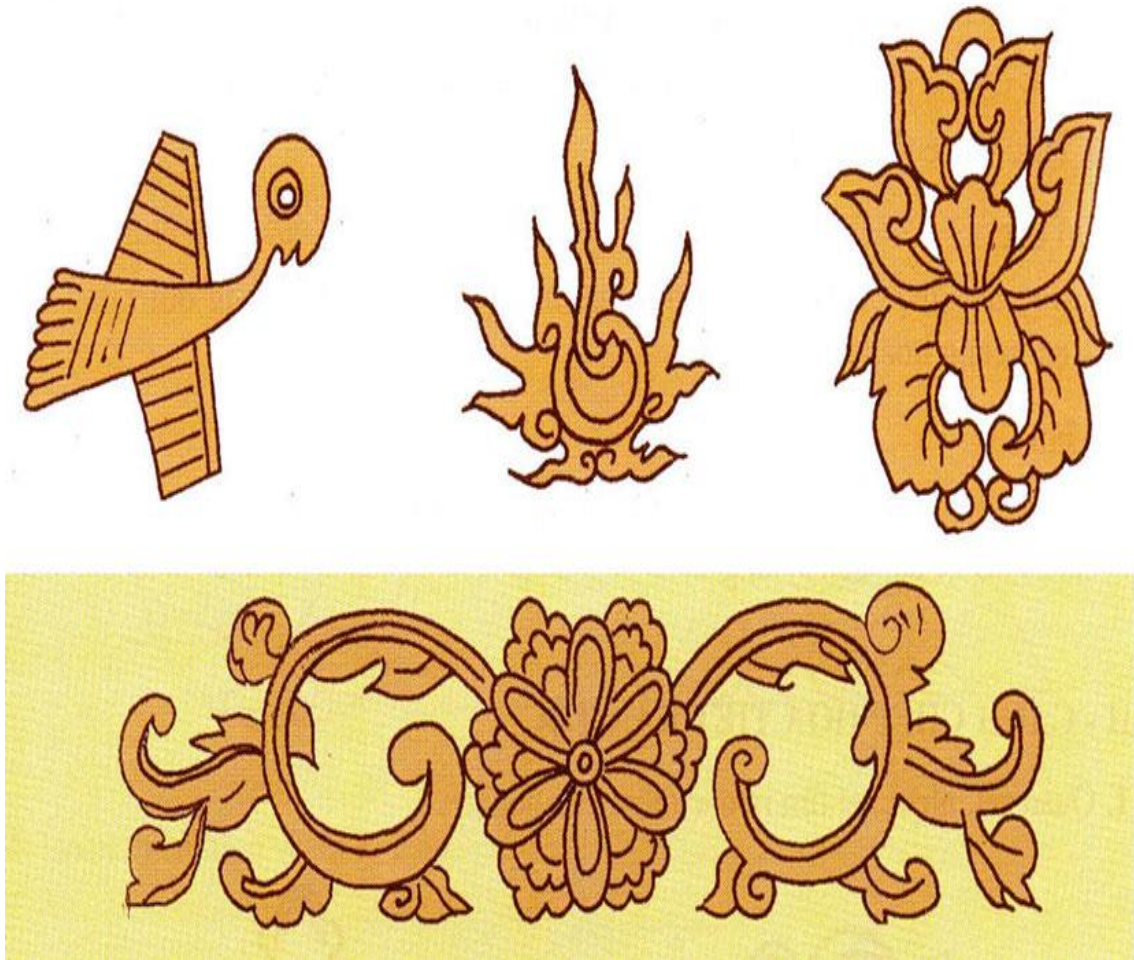
c) Trang trí gốm, sứ



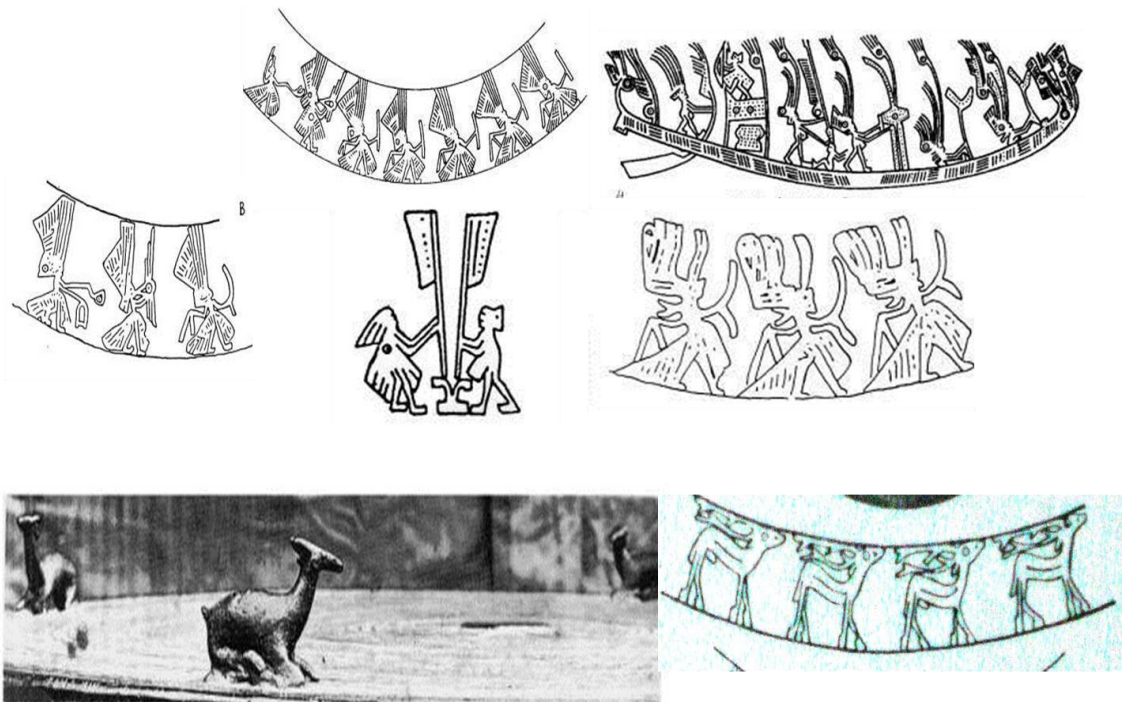
Hình 2.23. Các gam màu nóng và lạnh

## 2.2. HỌA TIẾT TRANG TRÍ:

Họa tiết trang trí là các hình hoa lá, côn trùng, động vật như chim muông, cá, ... các hình hình học cơ bản (hình kỷ hà) được cách điệu để sử dụng trong trang trí



Hình 2.24. Một số họa tiết trang trí



Hình 2.25. Một số họa tiết trang trí

## 2.3. CÁC CHẤT LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN SỬ DỤNG TRONG HỌC TẬP BỘ MÔN TRANG TRÍ



*Hình 2.26. Một số dụng cụ và chất liệu được sử dụng trong trang trí*

### Các loại màu

Trong hội họa người ta sử dụng nhiều loại màu vẽ khác nhau như sơn dầu, sơn màu, Acrylic.... nhưng trong học tập thông thường (học không chuyên về mỹ thuật) thì hay sử dụng các loại màu sau:

**Màu nước:** Là màu đã pha trộn sẵn ở dạng lỏng, khi dùng pha với nước sạch, sử dụng bằng bút lông. Đây là loại màu đã có sẵn keo, dễ pha trộn ra các màu khác nhau, có thể vẽ chồng nhiều lượt, diễn tả ánh sáng, không gian .

**Màu bột:** Là màu ở dạng bột, khi dùng pha với keo vẽ, sử dụng bằng bút lông. Màu dễ pha trộn, có thể vẽ chồng nhiều lượt, dễ thay đổi và thuận lợi để diễn tả không gian ánh sáng, chất liệu .



Hình 2.30.Màu Acrylic



Hình 2.30.Màu nước



Hình 2.30.Màu bột



Hình 2.30.Màu sáp

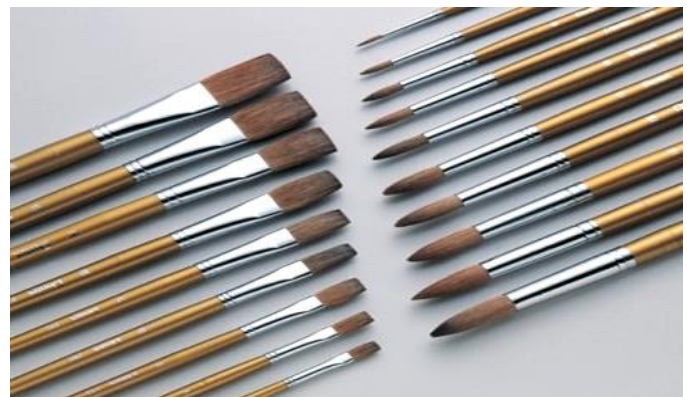
**Màu sáp:** Là màu làm ở dạng thỏi khi dùng tô trực tiếp lên giấy. Dễ sử dụng, nhưng không vẽ chồng được nhiều lượt, khó pha trộn với nhau, khó diễn tả ánh sáng, chất liệu.

Các loại màu nước, bột cần phải sử dụng bút lông để vẽ, ngoài ra cần có bảng pha màu: Dùng để pha màu nước, màu bột thường là chất liệu không thấm nước như gỗ phước, nhựa, lọ đựng nước sạch để pha màu, rửa bút...

## 2.4.THỰC HÀNH

### Một số điểm lưu ý khi sử dụng màu sắc

- Bài vẽ nên có một hòa sắc (gam tông màu) nhất định.
- Màu sắc trong tranh thường có sự ảnh hưởng lẫn nhau.
- Không nên sử dụng toàn màu nóng hoặc toàn màu lạnh trong một bài.



Hình 2.31.Bút vẽ

- Màu sắc (màu bột, màu nước) khi khô sẽ nhạt hơn khi còn ướt.

- Màu bột nên pha kĩ để màu tan hết.
- Không nên pha màu loãng hoặc quá đặc, không nên pha trộn quá nhiều màu.
- Nên vẽ các mảng màu lớn, chính trước, rửa bút sạch trước khi pha màu mới.

## BÀI TẬP

### **Thảo luận:**

Câu 1: Màu sắc trong tự nhiên và trong hội họa khác nhau như thế nào?

Kể tên những màu nóng lạnh?

### **Tự học:**

#### ***A. Nội dung tự học:***

Câu 1. Nghiên cứu tài liệu các mục 1,2,3 .

Câu 2: Vẽ một bài phối màu cơ bản, nội dung chủ đề hoa lá.

#### ***B. Đánh giá nội dung tự học***

+ Phương pháp tìm tài liệu và sử dụng họa tiết

+ Phương pháp thể hiện về màu sắc: gam màu, nóng lạnh

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về khái niệm màu sắc và một số vấn đề cơ bản về màu sắc

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về hòa sắc và cách sử dụng màu

Tiếp nhận các thông tin của hoạt động



## BÀI TẬP ĐÁNH GIÁ

Câu hỏi 1: Thế nào là màu sắc? phân tích các vấn đề cơ bản của màu sắc.

Câu hỏi 2: Phân tích đặc điểm các loại hòa sắc và cách sử dụng màu.

Bài thực hành: Vẽ hòa sắc: 1 bài hòa sắc nóng, 1 bài hòa sắc lạnh

+ Kích thước giấy: A3

+ Chất liệu: màu bột, Acrylic

+ Bố cục cân đối bằng hình đơn giản

+ Thể hiện được đặc điểm chung của hòa sắc

+ Pha được màu và tô màu tương đối đều, gọn gàng

## Bài 3: CÁC NGUYÊN TẮC CỦA BỐ CỤC TRANG TRÍ

### NỘI DUNG CHÍNH

Nội dung 1: Nguyên tắc nhắc lại

Nội dung 2: Nguyên tắc xen kẽ

Nội dung 3: Nguyên tắc đối xứng

Nội dung 4: Nguyên tắc đăng đối

Nội dung 5: Nguyên tắc phá thế

Trong nghệ thuật trang trí nói chung và các bài tập trang trí trong học tập nói riêng đều cần có các nguyên tắc sắp xếp các yếu tố trang trí. Mỗi một thể loại, một hình trang trí, một đối tượng cụ thể lại có những yêu cầu riêng, song về cơ bản phải dựa trên các nguyên tắc trang trí sau:

### 3.1. NGUYÊN TẮC NHẮC LẠI:

#### 3.1.1. Nhắc lại họa tiết:

Các họa tiết, màu, đường nét, mảng được sử dụng nhiều lần trong cùng một tác phẩm

Tạo sự kết nối đều đặn, mềm mại



*Hình 3.1. Nguyên tắc nhắc lại*

### 3.1.2. Nhắc lại nhóm mảng:

Nguyên tắc nhắc lại là cách sắp xếp các yếu tố trang trí (hình mảng, họa tiết, màu sắc, đậm nhạt) giống nhau, cùng kích thước lặp đi lặp lại theo một chu kì nhất định .

### 3.2. NGUYÊN TẮC XEN KẼ :



*Hình 3.2. Nguyên tắc xen kẽ*

#### 3.2.1. Xen kẽ họa tiết:

Dùng một họa tiết này xen kẽ với một họa tiết khác để bố cục thêm phong phú sinh động nhưng vẫn tạo sự hài hòa thống nhất.

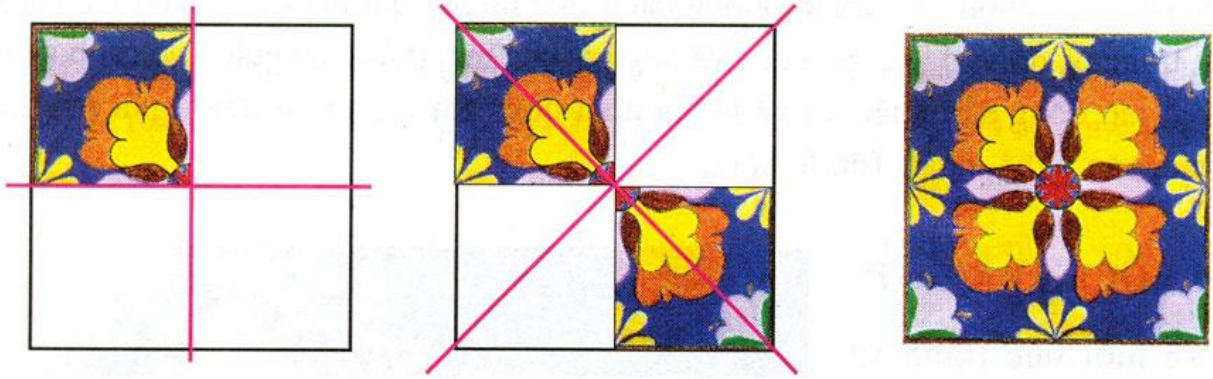
#### 3.2.2. Xen kẽ nhóm mảng:

Nguyên tắc xen kẽ là cách sắp xếp các yếu tố trang trí (hình mảng, họa tiết, màu sắc, đậm nhạt) xen kẽ nhau một cách đều đặn, có quy luật.

### 3.3. NGUYÊN TẮC ĐỐI XỨNG

#### 3.3.1. Trục đối xứng:

Dùng các họa tiết tạo sự cân đối trong một hình, các họa tiết lặp lại đều đặn và có trục đối xứng, có thể chia thành hai loại là cân đối tuyệt đối và cân đối tương đối.



*Hình 3.3. Nguyên tắc trục đối xứng*

### 3.3.2. Đối xứng cùng chiều:

Các họa tiết sắp xếp đối xứng theo cùng một chiều.



*Hình 3.4. Trang trí đối xứng*

### 3.3.3. Đối xứng ngược chiều:

Các họa tiết sắp xếp đối xứng ngược chiều qua một trục



*Hình 3.5. Trang trí đối xứng ngược chiều*

### 3.4. NGUYÊN TẮC ĐẲNG ĐỐI

Nguyên tắc đẳng đối là cách sắp xếp các yếu tố trang trí (hình mảng, họa tiết, màu sắc, đậm nhạt) giống nhau, cùng kích thước đối xứng nhau qua một hay nhiều trục (trục ngang, dọc, chéo)



*Hình 3.6. Nguyên tắc đối xứng và không đối xứng*



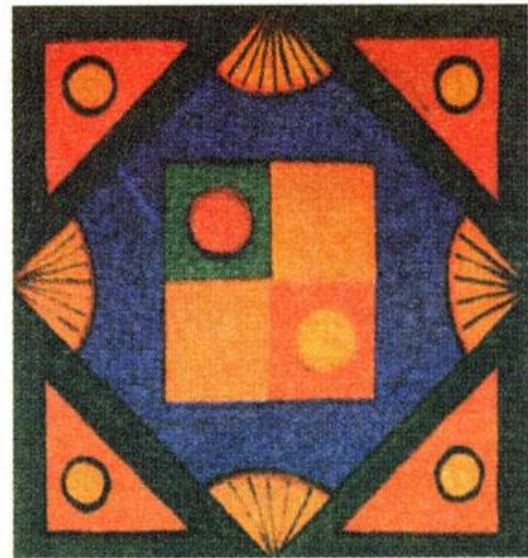
*Hình 3.7. Nguyên tắc đối xứng*

### 3.5. NGUYÊN TẮC PHÁ THỂ

Là cách giảm bớt các mảng hình đậm nhạt có xu hướng phá vỡ bố cục, ví dụ có quá nhiều đường thẳng cần cho thêm đường cong, nhiều mảng lớn phải cho thêm mảng nhỏ



a) Tranh cổ động



b) Trang trí hình vuông



c) Trang trí đầu báo



d) Trang trí đường diềm



e) Trang trí hình tròn

Hình 3. Màu sắc trong trang trí

Hình 3.8. Một số hình ảnh về nguyên tắc phá thể

Nguyên tắc phá thế là cách sắp xếp các yếu tố trang trí (hình mảng, họa tiết, màu sắc, đậm nhạt) có tính chất đối nhằm tạo sự thay đổi về nhịp điệu nhưng vẫn đảm bảo bố cục chung

+ Phá thế về hình mảng: Bên cạnh hình mảng lớn có hình mảng nhỏ, hình mảng cứng có hình mảng mềm.

+ Phá thế về đường nét: Bên cạnh đường thẳng có những đường cong.. làm cân bằng bố cục.

+ Phá thế về độ đậm nhạt: Bên cạnh mảng đậm thì có mảng sáng

+ Phá thế về màu sắc: Bên cạnh màu tươi thì có màu trầm, bên cạnh màu lạnh thì có màu ấm.



*Hình 3.9. Nguyên tắc phá thế*



+ Phá thế về hình mảng: Bên cạnh hình mảng lớn có hình mảng nhỏ, hình mảng cứng có hình mảng mềm.

+ Phá thế về đường nét: Bên cạnh đường thẳng có những đường cong.. làm cân bằng bố cục.

+ Phá thế về độ đậm nhạt: Bên cạnh mảng đậm thì có mảng sáng

+ Phá thế về màu sắc: Bên cạnh màu tươi thì có màu trầm, bên cạnh màu lạnh thì có màu ấm.

Các hình trang trí cơ bản là hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật. Đặc điểm chung của các dạng hình này là bản thân nó đã có sẵn tính chất đối xứng

Trang trí hình cơ bản cần phải đảm bảo các hình mảng, đường nét, màu sắc và đậm nhạt được sắp xếp một cách thống nhất, hoàn chỉnh, hợp lí về mọi mặt , khác với trang trí ứng dụng thường không sắp xếp đối xứng và hoàn chỉnh trên bề mặt.



Hình 3.11.Trang trí hình tròn



Hình 3.11.Trang trí cái đĩa

### 3.6. BÀI TẬP THỰC HÀNH:

Cần tìm hiểu đặc điểm của hình trang trí để lựa chọn cách bố cục cho phù hợp.

#### Phác thảo bố cục

Xác định khuôn khổ hình trang trí, vẽ các trục để phân chia hình trang trí thành các phần bằng nhau.

Vẽ phác bố cục bằng các hình mảng đơn giản, nên chọn các hình mảng như dạng hình tròn, tam giác, vuông, chữ nhật, bán nguyệt...

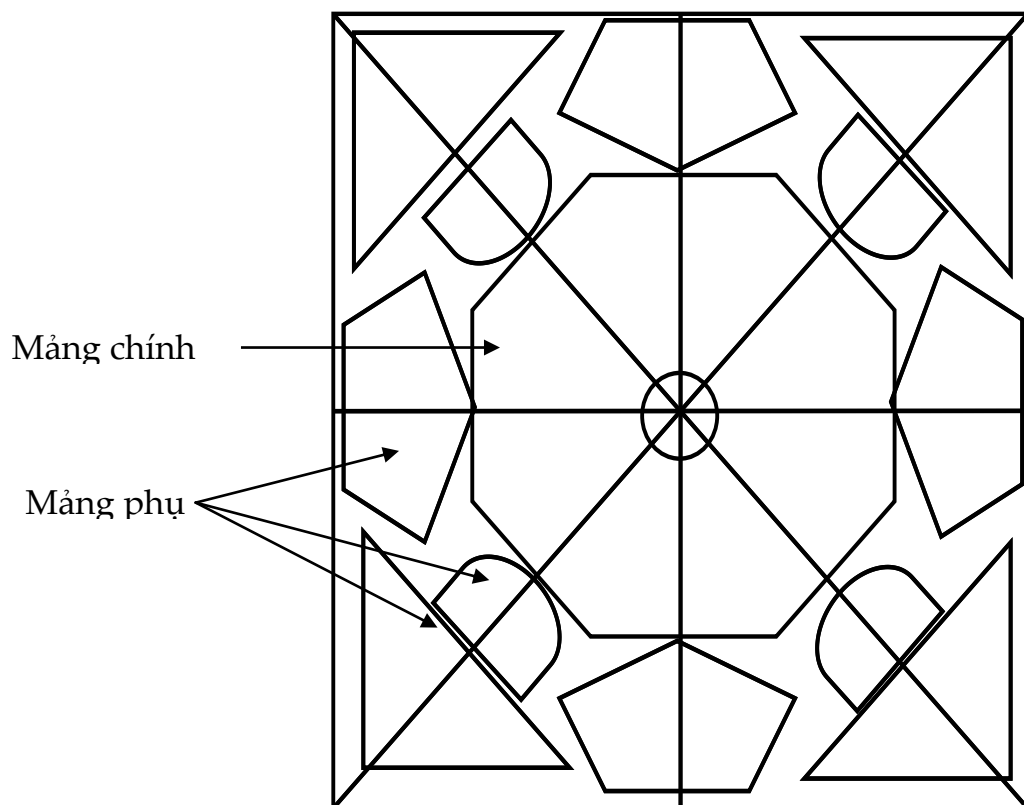
Tìm các hình mảng chính trước: Có kích thước lớn và đặt ở vị trí trung tâm của hình trang trí.

Tìm các hình mảng phụ trước: Có kích thước nhỏ hơn và đặt ở vị trí xung quanh, xen kẽ để hỗ trợ cho mảng chính

Các hình mảng phải đảm bảo sự cân đối, hài hòa với nhau; nên có một số loại hình mảng khác nhau, kích thước khác nhau để tạo sự phong phú cho hình trang trí.

Sắp xếp các hình mảng để nổi được đặc điểm, tính chất của loại hình trang trí, tạo sự cân đối, hài hòa trong bài vẽ.

Hình vuông, chữ nhật, hình tròn: Bố cục có xu hướng “ hướng tâm”, nên các họa tiết thường được đặt trong các hình đồng tâm.





*Hình 3.12. Trang trí hình vuông*

Hình vuông, chữ nhật: Bố cục khép kín tạo các góc vuông góc chặt chẽ .

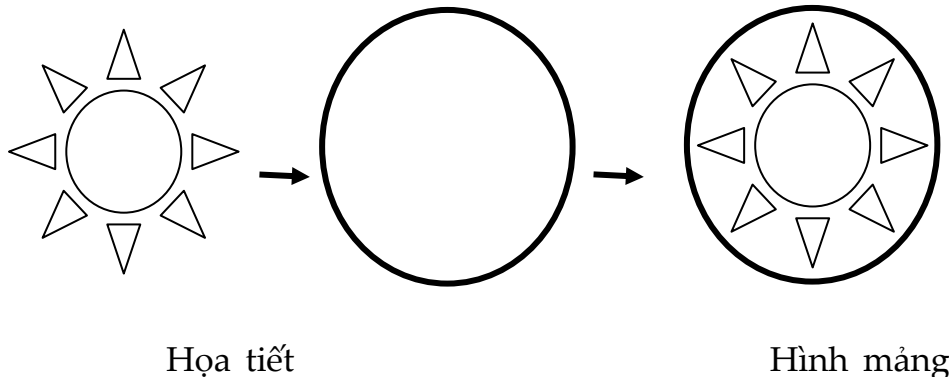
Hình tròn: Bố cục khép kín tạo sự xoay tròn, mềm mại

Đường diềm: Bố cục có xu hướng kéo dài nên hình thường được chia ra làm nhiều phần bằng nhau theo chiều ngang. Các hình mảng phải tạo ra một nhịp điệu đều đặn, kéo dài liên tục.



*Hình 3.13. Trang trí đường diềm*

**Vẽ họa tiết**



*Hình 3.14. Vẽ họa tiết*

Tìm các họa tiết cần phù hợp với diện tích, hình dáng của hình mảng đã vẽ. Họa tiết lựa chọn phải phong phú và có sự thống nhất trong toàn bài vẽ.

**Vẽ màu, đậm nhạt đen trắng**

*Bài vẽ đậm nhạt đen trắng*

Tìm và vẽ đậm nhạt: Thường phải sử dụng từ bốn độ đậm nhạt trở lên trong một bài vẽ, có thể sử dụng một độ đậm nhạt để vẽ vào nhiều hình mảng hoặc họa tiết. Bố trí đậm nhạt phải cân đối, hài hòa và làm nổi được trọng hình.

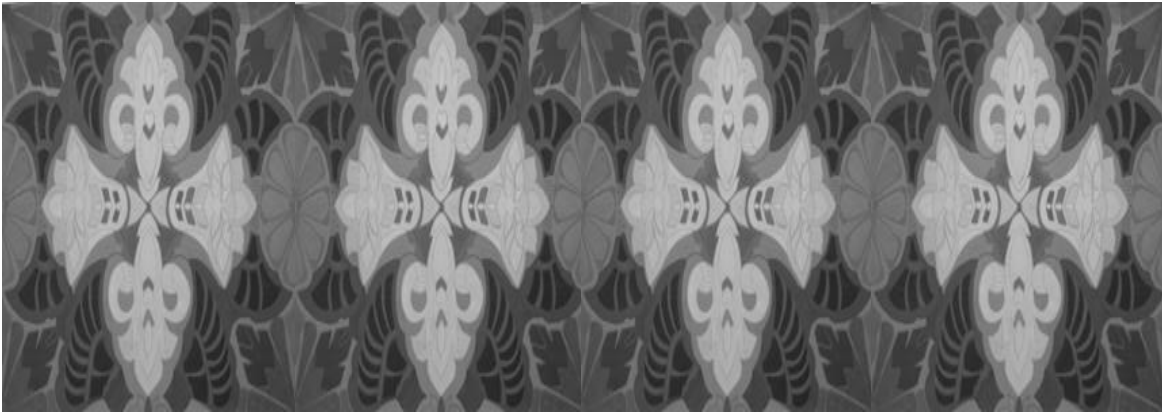


*Hòa sắc ấm*



*Hòa sắc lạnh*

*Hình 3.15. Hai loại hòa sắc*



*Hình 3.16. Đậm nhạt đen trắng*

**NHIỆM VỤ**

*Tiếp nhận các thông tin của hoạt động*

*Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về trang trí, họa tiết trang trí*

*Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về bố cục trang trí và những nguyên tắc trong bố cục trang trí*

*Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về đặc điểm và phương pháp tiến hành vẽ bài trang trí cơ bản*

## Bài 4: TRANG TRÍ HÌNH VUÔNG

### NỘI DUNG CHÍNH

Nội dung 1: Ý nghĩa của trang trí hình vuông trong đời sống

Nội dung 2: Phương pháp trang trí

### 4.1. Ý NGHĨA CỦA TRANG TRÍ HÌNH VUÔNG TRONG ĐỜI SỐNG

Hình vuông là hình học có nhiều trong đời sống : chiếc khăn, mặt bàn, ô cửa, chi tiết trên đồ vật...

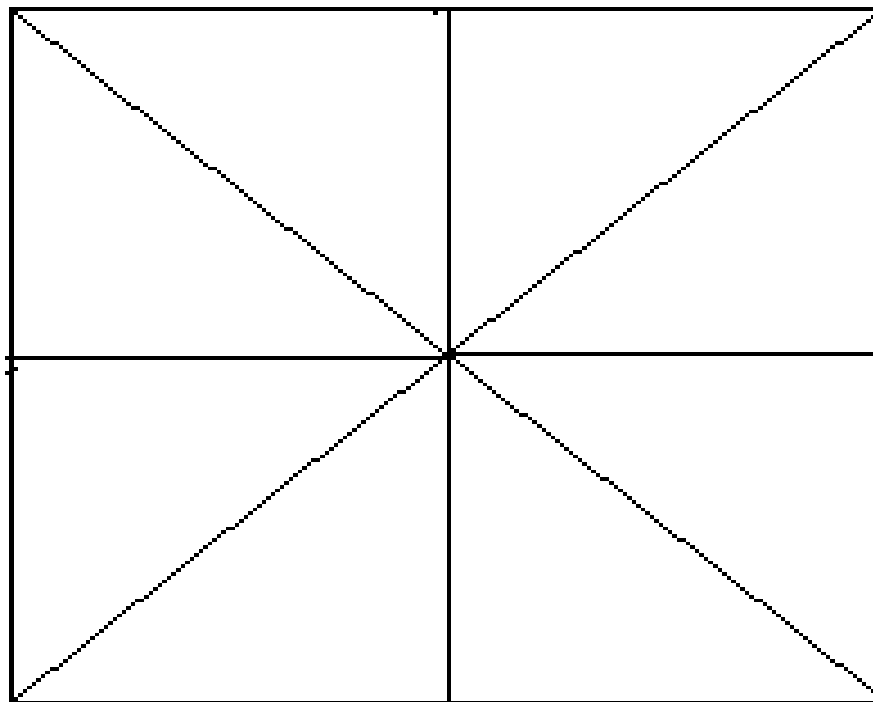
Trang trí hình vuông là phần trang trí cơ bản, có nhiều ứng dụng, mang lại vẻ đẹp thẩm mỹ cho đồ vật , kiến trúc...

### 4.2. PHƯƠNG PHÁP TRANG TRÍ:

Hình vuông có bốn góc vuông và các cạnh bằng nhau vậy phải cần họa tiết khép kín góc hợp lí, tránh phân mảnh làm vỡ bố cục và tạo thể cân bằng vững chắc.

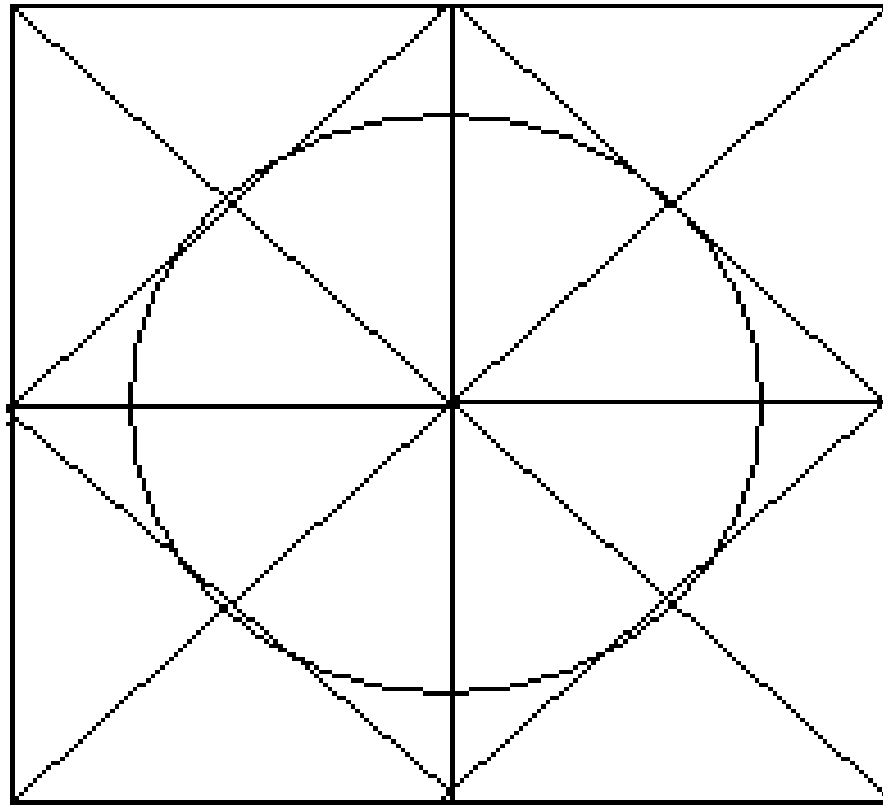
#### 4.2.1. Vẽ hình vuông:

#### 4.2.2. Kẻ trục đối xứng:



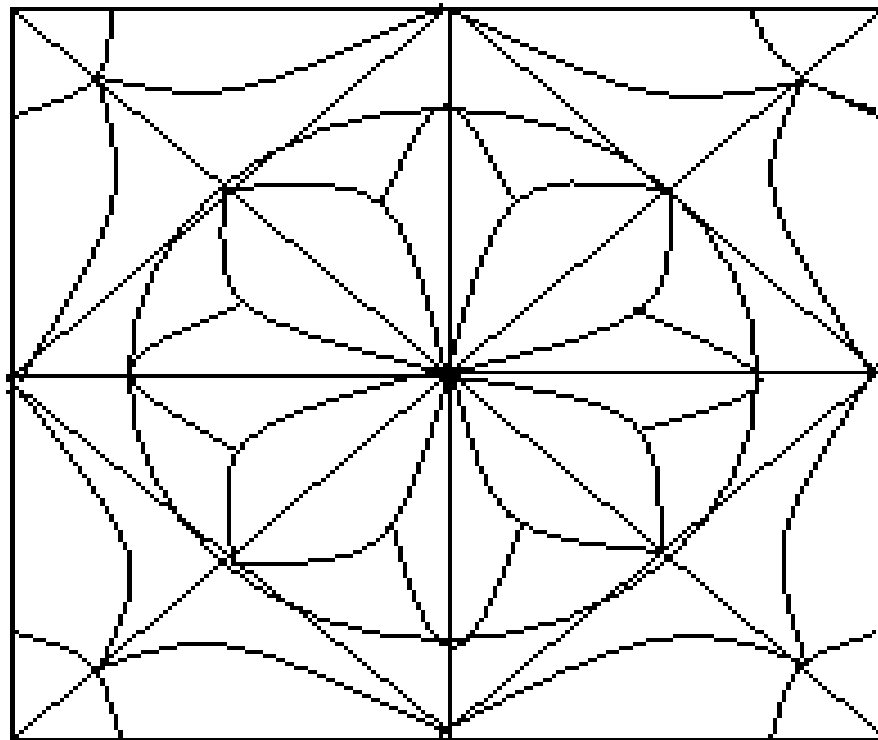
*Hình 4.1. Vẽ Hình Vuông*

4.2.3. Phân mảng chính phụ:



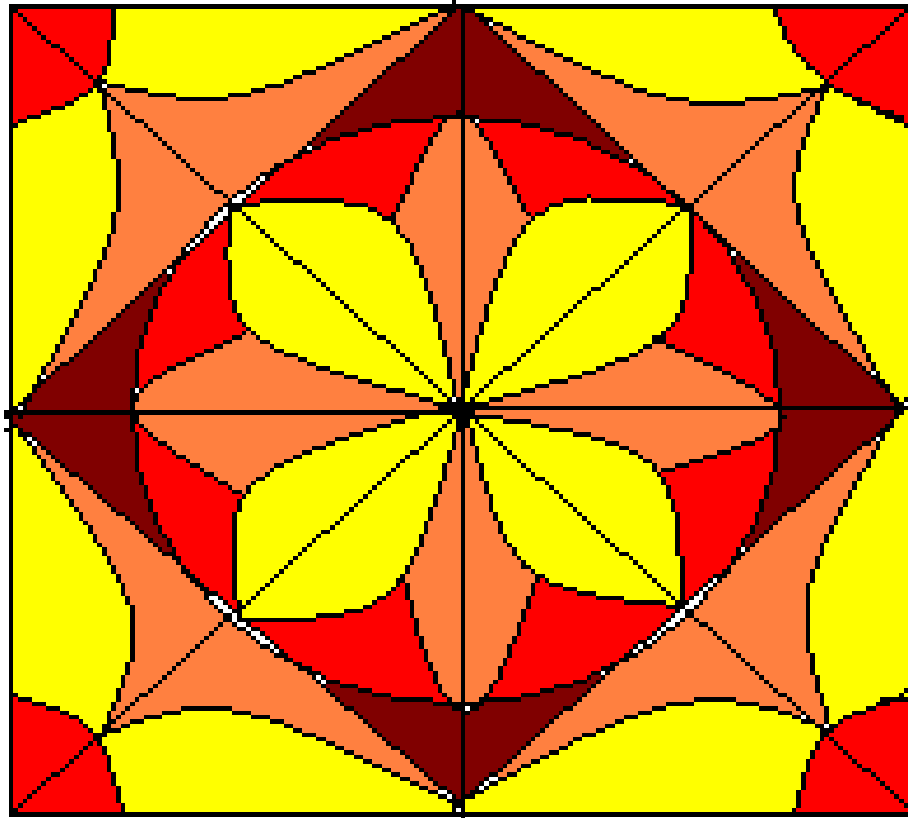
*Hình 4.2. Vẽ mảng chính phụ*

4.2.4. Tìm họa tiết:



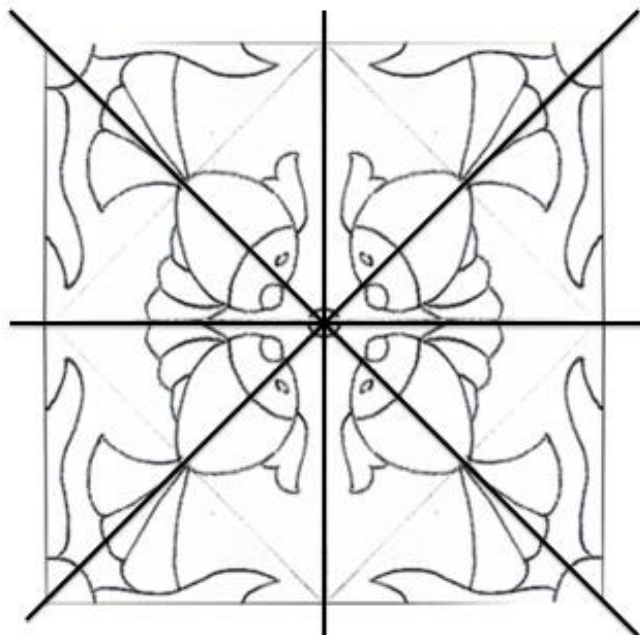
*Hình 4.3. Tìm họa tiết*

4.2.5. Tìm phác thảo màu:



*Hình 4.4. Phác thảo màu*

4.2.6. Thể hiện



*Hình 4.5. Ví dụ về họa tiết trong trang trí hình vuông*



## MỘT SỐ BÀI VẼ THAM KHẢO





## MỘT SỐ BÀI TRANG TRÍ MẪU CỦA HỌC SINH





### 4.3. BÀI TẬP

**Thực hành:** Trang trí hình vuông có họa tiết hoa lá, côn trùng

- Kích thước: 30-30 cm

- Chất liệu: Bột màu

**Tự học**

#### *A. Nội dung tự học*

Câu 1: Nghiên cứu tài liệu cho các mục 1,2

Câu 2: Trang trí một bài hình vuông với chủ đề động vật biển

- Kích thước: 14-35 cm

- Chất liệu: Bột màu

#### *B. Đánh giá nội dung tự học*

+ Phương pháp tìm tài liệu và sử dụng họa tiết côn trùng, hoa lá

+ Phương pháp thể hiện về màu sắc: gam màu, nóng lạnh

## Bài 5: TRANG TRÍ HÌNH TRÒN

### NỘI DUNG CHÍNH

Nội dung 1: Ý nghĩa của trang trí hình tròn trong đời sống

Nội dung 2: Phương pháp trang trí

### 5.1. Ý NGHĨA CỦA TRANG TRÍ HÌNH TRÒN TRONG ĐỜI SỐNG

Hình tròn là hình học có nhiều trong đời sống : chiếc đĩa, mặt bàn, mặt trống, chi tiết trên đồ vật...

Trang trí hình tròn là phần trang trí cơ bản, có nhiều ứng dụng, mang lại vẻ đẹp thẩm mỹ cho đồ vật , kiến trúc...

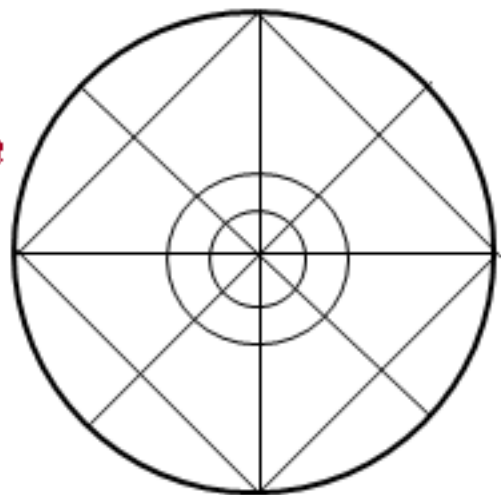
### 5.2. PHƯƠNG PHÁP TRANG TRÍ:

Khi phác thảo hình tròn cần chú ý trục của hình tròn để bố cục cân đối , thuận tiện cho việc điều chỉnh các họa tiết. Họa tiết được xây dựng trên đường trục ngang hoặc trục đứng

#### 5.2.1. Vẽ hình tròn

#### 5.2.2. Kẻ trục đối xứng

- 1. Vẽ hình tròn.**
- 2. Kẻ các đường trục qua tâm của hình tròn thành các phần đều nhau**
- 3. Vẽ các mảng chính, phụ.**
- 4. Tìm họa tiết vẽ vào các mảng cho phù hợp .**



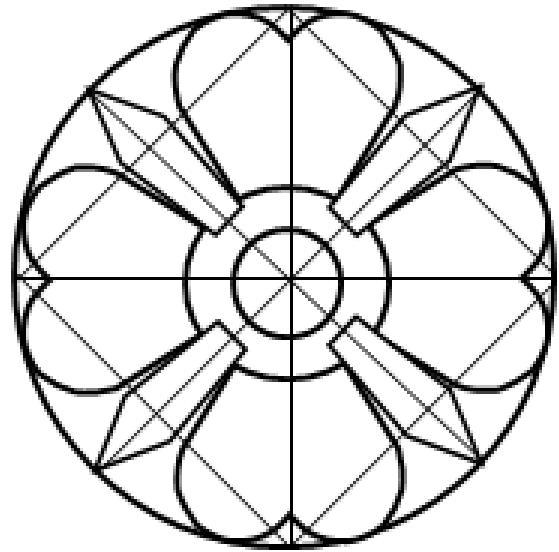
Hình 5.1. Vẽ trục đối xứng

#### 5.2.3. Phân mảng chính phụ

#### 5.2.4. Tìm họa tiết

#### 5.2.5. Tìm phác thảo màu

**4. Tìm họa tiết vẽ vào các mảng cho phù hợp.**



*Hình 5.2. Vẽ họa tiết*

**5.2.6. Thể hiện**

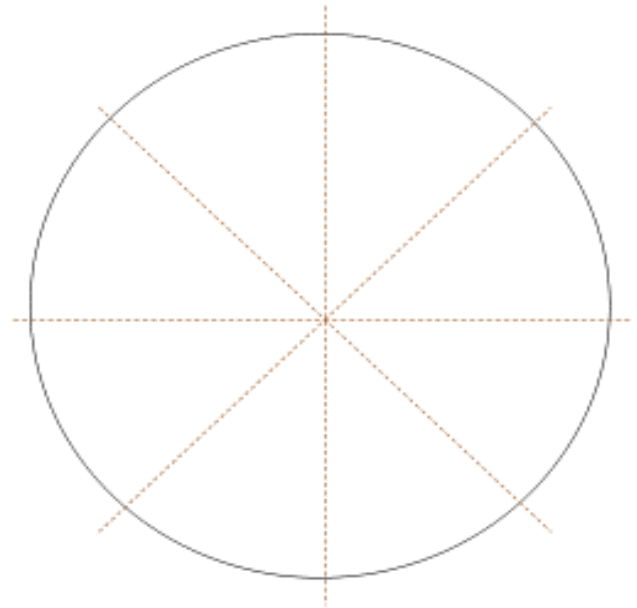
**5. Vẽ màu.**



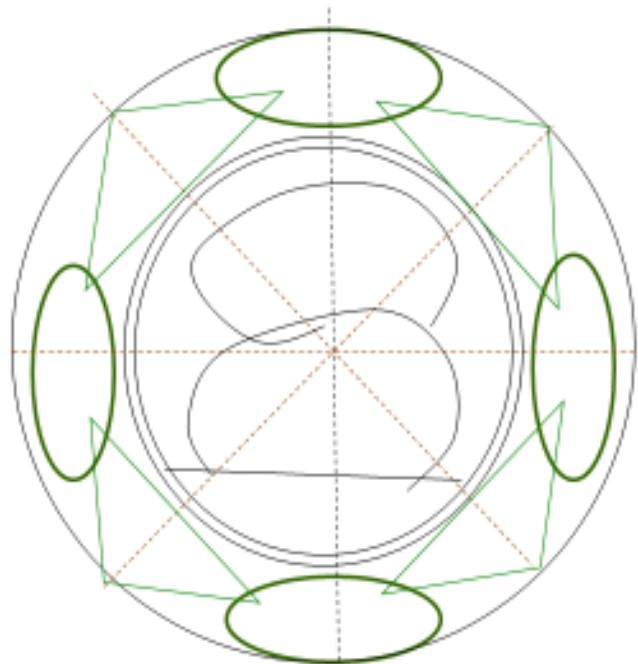
*Hình 5.3. Phác thảo màu*

MỘT SỐ VÍ DỤ

- Vẽ hình tròn (Kẻ trục đối xứng)

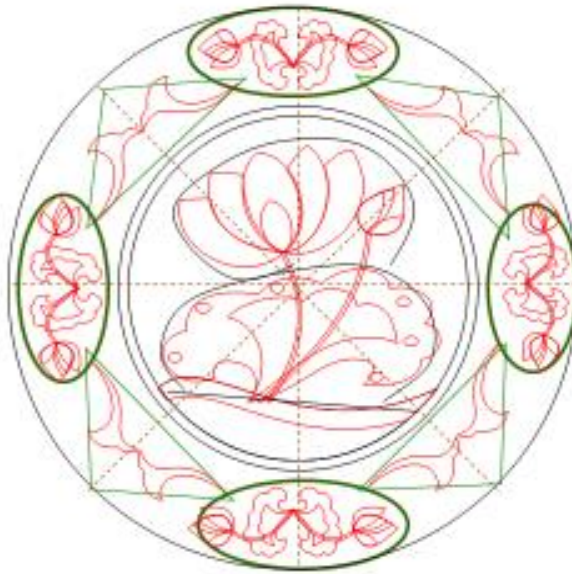


- Vẽ hình tròn (Kẻ trục đối xứng)  
- Tìm mảng hình





- Vẽ hình tròn (Kẻ trục đối xứng)
- Tìm mảng hình
- Tìm họa tiết



- Vẽ màu



*Hình 5.4. Trang trí hình tròn*

## Một số bài tham khảo của học sinh



## MỘT SỐ BÀI VẼ THAM KHẢO



Bài tập thực hành: Trang trí hình tròn có họa tiết hoa lá, côn trùng

- Đường kính: 30 cm

- Chất liệu: Bột màu

Tự học

**A. Nội dung tự học**

Câu 1: Nghiên cứu tài liệu cho các mục 1,2

Câu 2: Trang trí một bài hình tròn với chủ đề môi trường

- Đường kính: 35 cm

- Chất liệu: Bột màu

**B. Đánh giá nội dung tự học**

+ Phương pháp tìm tài liệu và sử dụng họa tiết côn trùng, hoa lá

+ Phương pháp thể hiện về màu sắc: gam màu, nóng lạnh



---

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Giáo trình Trang trí CĐSP - Tạ Phương Thảo - NXB ĐH SP Nghệ thuật Trung ương.

Giáo trình trang trí – Thạc sĩ Lê Hải Thanh - Trường Đại học Hạ Long